Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

Một năm	8$00	5$90	6$56	6$30	6$60	12$00
Các làng và Các công-sở	»	6.00	6.00	6.00	9.00	»
Sáu tháng	3.60	3.50	3.20	3.20	3.30	6.00
Ba tháng	1.50	1.75	1.60	1.60	1.65	3.00
Một tháng	0.50	[illegible]	0.55	0.55	0.60	1.00

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur: F. H. SCHNEIDER
Directeur: NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef: PHẠM-DUY-LỐT
Administrateur gérant: NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique:
TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN HANOI
Téléphone n° 259

ANNONCES
Réclame dans la 1re page ... [illegible]
Annonces judiciaires et légales ... [illegible]
On traite à forfait pour les contrats importants

Muốn bình-phẩm một quyển sách nên biết

Người ta thường nói: làm thì khó, đứng ngoài mà khen chê thì dễ; đó là nói những người không chịu ra tay làm việc gì, chỉ khoanh tay đứng ngoài mà xem, rồi tùy ý mà chê khen, không có chút khó nhọc gì cả. Nhưng xét ra cho kỹ, làm tuy là khó mà đứng ngoài chê khen cũng không phải là dễ, vì chê khen phải cho xác đáng, đừng để cho người khác lại có thể chê mình là khen quá lời hay là chê quá khắc. Nhất là về việc sách vở văn-chương lại càng không phải là một việc dễ.

Từ khi cái phong-trào chấn-hưng quốc-văn, tràn trải đã gần khắp trong nước, số người đọc được chữ quốc-ngữ thêm lên nhiều, các nhà trước-thuật càng đua nhau ra sách quốc-ngữ, mà đầu sách phần nhiều có những lời bình phẩm của người đọc, hình như tác-giả có ý để những lời ấy lên đầu sách, để làm biểu hiệu và thêm cái giá-trị cho quyển sách của mình. Đọc qua những bài ấy, thì chỉ thấy toàn những lời tán dương, không cần phải xét kỹ trong quyển sách kết cấu thế nào, văn-chương thế nào, tôn chỉ có chính đại hay không, nghị luận có xác đáng hay không, đối với thế đạo nhân tâm có bổ ích được chút nào không, mà nhất khái là khen, hoặc là khen học rộng, hoặc là khen văn hay, hoặc là khen có công nghiên cứu, hoặc là khen ngụ ý khuyên răn, người này tán dương cách này, người khác lại tán dương cách khác, chỉ tìm cách để tán dương, chớ không cần hỏi đến lời tán dương có đúng vào trong quyển sách, khiến cho người khác lắm khi sinh lòng chán nản mà không thể đọc được hết bài.

Bình phẩm là thế nào? nghĩa là bàn bạc mà lại có ý chê khen, đã có ý chê khen, thì xét đoán phải cho tinh, lời chê khen mới không sai mà có giá-trị. Bình phẩm một người nào, điều giỏi của người ấy phải biểu dương ra, mà điều dở của người ấy cũng không thể che đậy được; bình phẩm một cái nhà, chỗ nào cách thức khéo thì nên xưng dương, chỗ nào xếp đặt vụng thì cũng phải chỉ trích, lập ý phải cho công bằng, ngôn luận phải cho chính đáng, thì lời bình phẩm mới thật là đích xác, mà người được lời bình phẩm ấy mới thật là vẻ vang, chớ không phải chỉ một mực tán dương để đẹp ý cái người mình khen, hay là tăng giá cái vật mình khen đâu. Bình phẩm một quyển sách mới, không những là đoán định quyển sách ấy vụng hay là khéo, dở hay là hay, quyển sách ấy lấy lời bình phẩm của mình mà đánh giá, mà lại những nơi trong sách, tác-giả không muốn nói rõ, cũng nhờ lời bình-phẩm mà phát-minh ra. Người bình-phẩm mà xét được kỹ càng, nói được xác đáng, đã làm rõ thêm cái ý tứ sâu xa của người làm, lại giúp được công suy nghĩ cho người đọc; thế thì cái bài bình-phẩm ở trên đầu sách, tức là một bài trú thích của quyển sách. Nếu sách đã hay mà lời bình-phẩm lại khéo, thì mới có bổ ích cho người đọc, mà cái giá trị của quyển sách càng cao thêm, cái công người bình-phẩm với cái công người làm sách, tưởng cũng không hơn kém gì nhau mấy.

Trước-thuật là một nghề rất khó, suốt xưa nay, khắp đông tây, ai cũng phải công nhận như thế rồi. Muốn làm một nhà trước thuật có giá-trị, thì học-vấn tất phải giàu, kiến-văn tất phải rộng, lại phải có công khảo-cứu, có công duyệt lịch, thì mới mong lập ngôn mà lưu danh bất hủ về sau. Xã hội ta xưa kia chỉ học nhờ viết mượn, trừ mấy quyển chuyện bằng vận-văn lưu truyền ở dân gian, nghề trước-thuật ở nước ta thật là hiếm có. Bây giờ nhờ có chữ quốc-ngữ người trong nước đã biết chuộng quốc văn, sách quốc-ngữ mới đua nhau xuất bản. Song, sách mới xuất bản tuy nhiều, mà những người làm sách đủ tư-cách là một nhà trước-thuật, thì xem ra vẫn hãy còn ít, mà đọc những bài bình-phẩm, thì phần nhiều là khen phò tán nhảm, tâng bốc nhau lên, hình như có ý muốn lừa dối người đọc, cầu cho sách trôi chảy được nhiều. Cái sự nghiệp danh sơn là một nghề rất quí báu xưa nay, đã vì người trước thuật không đủ tư cách mà giá-trị giảm mất một phần, lại vì lời bình phẩm không được chính đáng mà giá-trị lại giảm mất hai, ba phần, thế chẳng phải là một việc đáng tiếc lắm du.

Vậy muốn bình-phẩm một quyển sách, trước hết tưởng nên xét kỹ quyển sách ấy chủ đích thế nào, kết cấu thế nào; thứ đến văn-chương ngôn luận có đáng làm gương cho kẻ khác hay không; sau hết về tư-tưởng có mở mang được chút nào không, về tính tình có cảm xúc được chút nào không; suy xét kỹ càng như thế, rồi dùng lời công bằng mà phán đoán, đừng có vì muốn lấy lòng người làm, mà làm nhầm kẻ đọc. Bình-phẩm một quyển sách, thật là một việc khó khăn, mà có quan-hệ đến như thế, ta há nên coi thường mà gặp đâu nói đấy ư?

H. T. B.

Việc Thế-giới

(ĐIỆN TÍN)

Ngày 22, 23 và 24 Mai 1926

Tại hội hàn-lâm y học nước Pháp

Ngày hôm nay tại hội hàn lâm y-học đã làm lễ kỷ-niệm năm thứ năm mươi về cái cuộc-nghiệp của giáo-sư Charles Ric et M. Painlevé có viết trong báo Matin một bài tán-dương cái sự-nghiệp của giáo-sư. Có các nhà bác-học các nước [illegible] đến dự lễ kỷ-niệm. [illegible] có giao cho giáo-sư đệ nhị hạng bắc-đẩu bội-tinh.

Việc hàng-không ở nước Pháp

Thống-chế Lyautey, hội-trưởng hội-đồng cổ-động về nghề hàng không. M. Laurent Eynac diễn-thuyết có nói số sự rủi ro ở nghề hàng không tính ra ít hơn số sự rủi ro trong các cách vận-tải khác. Đường hàng-không Paris Berlin đến ngày 26 Mai sẽ mở.

Tại cuộc hội-nghị của đảng xã hội

Cuộc hội-nghị của đảng xã-hội ở Clermont Ferrand đã khai nghị.

Ngày hôm thứ nhất, tại cuộc hội-nghị có xảy ra sự lôi-đôi. Một vài ông đại-biểu đem việc kỷ-luật riêng bàn lẫn vào việc chánh sách chung. Có bàn đến cả cái vấn-đề có nên để cho ông Paul Boncour đến dự hội Vạn-quốc hay không. M. Renaudel và Ma quo. bèn xin chọn các vấn đề mà phải làm cả [illegible].

Khánh thành kỷ-niệm đài

Tại Nogent sur Marne đã làm lễ khánh-thành kỷ-niệm đài Eugène Etienne. M. Léon Perrier có thay lời chánh-phủ diễn-thuyết có nói: Tại Đông-dương, ông Eugène Etienne có công dựng nên chánh-phủ Toàn-quyền đã đành, song ở Madagascar, ở Phi-châu, và ở Maroc ông cũng có công lắm. Ấy nhờ về ông đã tổ chức nên các ngạch viên chức thuộc địa, như các quan cai-trị, các quan thống-đốc, và các quan thanh tra.

Việc ở Syrie

M. de Jouvenel, xét ra nhân tâm đã hòa bình, nên đã cho phép quốc-trưởng Syrie ân xá cho các tội-nhân, song hạn trong 20 ngày thôi sự chiến-tranh phải yên mới được.

Việc ở Maroc

Mặt trận của nước Pháp và Tây ban-nha hiện ở vào khoảng từ Adjdir đến Ouergha.

Việc nước Anh

M. Macdonald có nói bọn thợ mỏ có thể đình công được mười hai tuần lễ.

Cứ như bản tờ trình hàng tháng về việc thương-mại, thì số ngoại-thương của người Anh giảm đi. Trong tháng Avril số hàng-hóa nhập-cảng là 102.492.032 livres, so với số thương-mại tháng Mars giảm mất 4 triệu, và so với số thương mại tháng Avril 1925 giảm mất 8 triệu. Số xuất-cảng chỉ được có 52.748.870 livres. So với tháng Mars giảm mất 13 triệu và so với tháng Avril 1925 giảm mất 8 triệu.

M. Cook, thư-ký hội liên hiệp các thợ mỏ có nói các điều-kiện của các chủ mỏ cho thợ mỏ chẳng khác gì chói buộc vào vòng nô-lệ.

M. Baldwin có gửi thư cho các chủ mỏ và thợ mỏ nói hết tháng này chánh-phủ không sao cứu-trợ cho kỹ nghệ được nữa.

Việc nước Bỉ

Hội-đồng các quan thượng thư nước Bỉ định: 1 đặt một hội-đồng ngân-khố; 2 một hội-đồng tư-vấn cho quan thượng-thư tài chánh; 3 đặt một quan chánh giám đốc các thuộc địa.

Việc nước Nhật-bản

Nước Nhật chế tiền-tệ ở Osaka. Đã chế xong 20 triệu đồng tiền Xêm-la bằng đồng giá một Sa-ang, của chánh phủ Xêm-la đặt công-ty làm.

Công việc của cuộc hội nghị [illegible] Trung về tướng hòa ra rất [illegible]. Trong bộ hội-đồng thứ nhất, ngày thứ năm mới rồi, hội-đồng ưng chuẩn cả thảy 18 khoản.

Tuy rằng bộ tài-chính có khuyên tiết kiệm, song các số tiền định để chi dùng cho các bộ về năm 1927, tính ra vẫn quá các số dự tính tới 450 triệu viên. Có lẽ ngân-khố sẽ xin thanh giảm nhiều khoản. Cứ như lời các nhà chánh-trị, thì số chi-tiêu ấy có thể làm cho chánh-phủ bị khó khăn.

Việc nước Trung-hoa

Số người tị nạn đến Bắc-kinh một ngày một nhiều hơn. Vì họ thấy binh-lính ngược đãi họ, nên bỏ các thôn xã mà chạy đến.

Ngày hôm qua đã thí-nghiệm đặt đường vô-tuyến-điện từ Californie đến Bắc kinh. Mọi sự được như ý.

Phi-hành-gia Đan-mạch tên là Botved đã tới Bắc-kinh chiều thứ bảy. Ngày 25 Mai sẽ đi Phụng-thiên.

Việc ở Phi-luật-tân

Các phi-hành-gia Tây-ban-nha đi Baguio ngày 21 để chào quan Toàn-quyền.

Đại-úy Loriga đi tuần-dương-hạm Bồ-đào-nha *República* trở về Áo-môn, đại-úy định về đây chữa tàu bay, nếu không chữa được thì sẽ tháo ra để đem về Tây-ban-nha. Đại-úy Gallarza đến ngày 31 sẽ đi tàu *Legaspi*.

Việc nước Hoa-kỳ

Nước Hoa-kỳ muốn rằng cái vấn-đề trái khoản giải quyết cho chóng xong. Quan tổng thống Coolidge định đặt một cuộc hội-nghị để xét cái vấn-đề thanh giảm quân-bị và đường hải-quân.

(*Indopacifi*)

Giải đáp những điều pháp-luật

LỜI HỎI. — Thưa quý báo, nhờ ngài làm ơn chỉ bảo cho tôi một việc như sau này:

Làng tôi những con trẻ đến tuổi đi học ước 150 người, mà trong làng không có trường học, để cho con trẻ tập tành, ở trong tổng cũng đã có trường. Bởi vì làng tôi ở cuối tổng, mà con trẻ đến nhà trường phải đi xa ba bốn kilomètre đi gần hết một giờ mới tới trường, thành ra con trẻ phải chịu bỏ học, mà việc học phổ-thông là một việc rất cần, vậy nhờ ngài chỉ bảo cho ba điều sau này:

1. Xin nhà nước bổ cho làng tôi một thầy giáo có được không? mà làng có đình rộng, không phải làm nhà trường.

2. Nếu xin bổ thầy giáo, dân có phải chịu tiền lương và các đồ dùng ở nhà trường không?

3. Một làng không được, thì hai xã có thể xin được không? và phải làm giấy kêu ở đâu?

LỜI ĐÁP. — Làng phải trù tính đủ tiền làm cái nhà trường theo qui-cách nhà nước định.

Thầy giáo nhà nước bổ cho, dân cũng phải chịu tiền, nhưng tiền dân không phải đưa ngay cho thầy học, mà nộp quan vào khoản tuế. Việc này dân xã phải kêu với quan công sứ bản tỉnh, quan sứ xin cho mới được.

LỜI HỎI. — Tôi có lời lạy nhờ quí-báo làm ơn chỉ giáo hộ cho tôi một việc như này:

Nguyên tôi có người anh đương làm lý trưởng một xã có hai thôn có thừa sức quan trên đến nhà người can phạt rượu lậu ở thôn khác; thì anh lý tôi với chánh phó hương-hội đến biên nhà người can ấy không có ruộng vườn nó ở nhờ đất chỉ chỉ có một cái nhà tre 5 gian và một cái nhà bếp hai gian đáng giá 3$50 cả hai cái nhà ấy thôi; còn đồ thờ giường thờ, giường nằm, một con lợn và hai con chó giá tất cả 18 đồng rồi bắt người ấy chủ cùng bằng đầu ký vào tờ biên tịch ấy; và lợn và chó nó mới mua về sau; như thế anh lý tôi không biên có việc gì không?

Vậy tôi nhờ ơn quí báo hiểu bảo cho thì tôi xin đa tạ lắm.

LỜI ĐÁP. — Người lý-trưởng không có thể bị tội vì không kê những con vật ấy vào biên bản, vì lúc làm biên bản những con vật đã có đâu? Còn như đồ thờ thì không thể sai áp của người ta được, vì luật Dân sự tố tụng điều 133 có nói rằng:

«Các vật hạng như sau này thì không được sai áp 1 y phục của người bị sai áp đương mặc trong mình; 2 khí cụ của thợ chuyên để dùng về nghề thủ công; 3 vật liệu của người bị sai áp cần cho mình và gia quyến ăn dùng trong một tháng; 4 Chăn giường màn gối của người bị sai áp và gia quyến người ấy dùng; 5 Tài-sản dùng để làm hương hỏa phụng-thờ và phần dưỡng lão của người bị sai áp mà phần dưỡng lão thì tính bằng một phần chia của người con.»

Ph. h.-L.

Về sự giao-thiệp của các giáo-viên ở chốn thôn-quê với các quan phủ, huyện

Bản quán tiếp được bài sau này cứ nguyên văn đăng báo

Nối lời ông Đông-Sơn N. v. L. đăng báo Trung Bắc số 2712, ngày chủ-nhật 9 Mai 1926, tôi xin có mấy lời ngỏ cùng ông, gọi là kẻ tương có người hưởng, cho vui câu chuyện, hầu mong mỹ-ý ông viết trong bài đó tâu tới tai các quan phụ-mẫu và các ông giáo Ý kiến thực rất hay, song chỉ tiếc rằng có nhiều câu, nhiều chỗ ông Đông-Sơn vì quá hi-vọng cho bạn nên thiếu thôn quê mà dùng nhiều chữ, nói nhiều câu sỗng-sượng, khiến cho bạn bèn chỉ trích bạn cùng giáo ban đồng tâm hiệp lực chưa thấy đâu mà vì đó đã cùng nhau sinh mối ác-cảm. Tôi không phải công kích gì ông Đông-Sơn, nhưng e rằng nếu cứ để vậy, chắc mếch lòng phật ý cả hai bên thì các quan phụ-mẫu cũng các ông giáo vị-tất đã ý-hiệp mà chỉ là sinh ra nghi ngờ nhau vậy. Ông Đông-Sơn ơi, ai chẳng biết «Trung ngôn nghịch nhĩ lợi ư hành, độc dược khổ khẩu lợi ư bệnh», song phải biết tùy thời mới được! ... Ông thử mở xem lại bài ông đăng báo và tự vấn tự đáp, rồi xem mấy lời tôi bàn cùng ông đây có phải là vô lý không? — Ông nói về phái giáo học trừ ra ông đáng mặt làm thầy ... không hề, còn phần nhiều ông hình như bất-đắc-dĩ mới chịu đi gõ đầu trẻ, cho chốn học đường là nơi trú chân, v. v... Cứ như lời ông nói thì ông cho người thế nào là mặt làm thầy, người thế nào là không đáng? Gớm cho lời nói: nhẹ như bấc mà nặng hơn chì. Mục-đích ông viết ra bài đó, cốt ý là để phân bày đúng với thân đấy, nhưng ông Đông-Sơn ơi, bất tất phải như thế, hữu xạ tự nhiên hương, ông a. Ý bản ông cho những người tư-cách như ông mới đáng mặt làm thầy chăng? — Cứ trong bài ông thì ra phần nhiều ông giáo chưa đáng mặt làm thầy mà giao thiệp với các ông phủ, huyện hi lếu lếu, đến trường thì nghênh ngang... Đấy, các ông giáo xem đấy ông Đông-Sơn nghị-luận một cách hàm hồ đến thế là cùng.

Ông Đông-Sơn ơi, nếu lời ông phán đoán mà là xác đáng thì một là lỗi tại Nhà-nước trạch cử các giáo viên để ủy thác cái trọng trách dìu dắt lũ hậu tiến không được đắc nhân, hai là lỗi tại các quan Thanh-tra các tỉnh thường thời không chịu khám xét để các giáo viên đến trường nghênh ngang lếu láo. Thoạt mới xem mấy câu đầu của ông rồi đến đoạn ông bình-phẩm tư-cách các quan phụ mẫu thì tôi cũng tưởng ông là người trong giáo giới, song đọc lại mấy câu trên này thì lại nghĩ không lẽ một ông giáo lại tự bỉ bạc mình mà vạch áo cho người xem lưng như thế. Nếu ông là người trong giáo giới mà lại ở chốn thôn quê thì chắc lại ông đã được nghe và mắt ông đã được trông bọn mục-đồng hoặc con nhà ba láp cứ đến giờ học là qua trường đứng trước cửa trường mà nói những câu [illegible], chỉ nghênh-ngang thấy ông thầy giáo mà nghêu ngao cho điếc tai [illegible] nhiều câu lếu láo ra. Những lời nói ấy đối với các ông giáo ai cũng sẵn lòng tha thứ, vì chúng nó là đồ vô học, gặp đâu nói đấy, chấp chi. — Vì sao lại có những câu khả ố đó? Vì bọn vô học kia thấy thầy giáo cầm thước gõ bàn làm nhịp cho học trò đọc chung (Lecture collective) thì tưởng là một trò chơi nghêu ngao để giải muộn tiêu sầu, chứ chúng nó biết đâu rằng là phương pháp giáo dục ngày nay không giống ngày trước; ông thầy đến lớp học phải là một vai trò trên sân khấu, có vẻ hoạt động mà không phải là hạt để ở trên cái ghế tựa vậy. — Ông Đông-sơn ơi, các ông giáo ngày nay có giống như các ông đồ thuở xưa đâu, cứ ngâm thơ, bình văn, vịnh phú đọc mà bảo nghêu ngao cho qua ngày đoạn tháng. Và nếu ông giáo đến trường lại cứ nghêu ngao thì lớp học ấy sẽ là lớp học buồn ngủ, bài vở không sửa soạn, sổ sách bỏ xó, công việc đình trệ, học trò không tấn, bố mẹ nó sinh chán thì ông giáo ấy không những đối với con mắt các ông thanh tra không tránh khỏi tội lỗi, đối với dân làng không sao tránh khỏi dị nghị kia khác mà ngay đối với lương tâm (conscience professionnelle) cũng đủ bứt rứt hối hận vô cùng vậy. Trình thoảng ta thường thấy trên báo đăng tin ông giáo này bị khiển trách, ông giáo kia bị bãi chức, hoặc vì bất lực, hoặc vì trễ nải chức vụ, thì cũng đã rõ các ông giáo không đáng mặt làm thầy a. Thiết tưởng là số rất ít, chứ không phải là phần nhiều như ông Đông-sơn đã nói, dẫu số không ngồi yên trên cái ghế nhà trường được. Và ông Đông-sơn không hiểu công việc nhà trường ngày nay; Công việc một ông giáo, nào phải ngày hai buổi ra trường mà là xong là đủ như các ông tòng sự các tòa các sở đâu. Thứ năm chủ nhật tuy là ngày nghỉ, nhưng hẳn gặp mấy ngày đi trường kia, ông ạ. Nào soạn bài vở, chấm bài học trò, nào giao thiệp cùng huynh thứ và cha mẹ học trò, nào giấy má đối phó cùng các quan trên, một mình trăm công nghìn việc đã xong đâu mà còn thời giờ đi chơi phiếm cùng nay lên phủ, mai xuống huyện, và giao thiệp với các quan phủ huyện lại cần phải tùy, tùy lúc, tùy công việc, chứ không nếp làm mất thời giờ cùng làm bận người ta. Vậy mà ông Đông-sơn cho các giáo viên giao thiệp một cách lếu láo. Ông Đông-sơn ơi, thế nào là giao thiệp lếu láo hở ông? ! . . . Ông ấy hay ông có tài giao thiệp khéo đến thế nào, mà ông giám khinh miệt vô lễ cùng người như vậy? Các ông giáo có phải là hạng người vô học như bọn hàn hành rao ở ngoài hàng phố, phường bán gió nơi tàu thấy đâu mà bảo là giao thiệp lếu láo? ông thử vắt tay lên trán nghĩ xem ông nói đã phải chưa, tai ông có nghe lọt không? ông lại bảo ngày để mắt vào lịch mong sao thấy con số 30 ở trên lịch là hơn, hể tươi cười, lăm le lên huyện tỉnh lương ... ông nói chước quá, ông Đông-sơn, người ta bất cứ làm nghề gì, bận

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

công nhật, hoặc công tháng đều là có làm thì phải có công, đó là lý cố đương nhiên. Vả chăng các ông giáo ba cọc ba đồng, nhiều ông tư bản lại không sẵn, thì mọi việc chi tiêu phải trông vào đồng lương cả mà đồng lương trong một tháng rồi thì khổi sao tăng bằn. Nếu có rằng thấy trên chữ 30 ra chăng nữa thì cũng điềm nhiên mà đi lấy lương, đó là cái tiền công mồ hôi nước mắt, cứ chi phải là đã ăn của ai, có tinh tất mắt, trông thấy của kẻ khác có vật gì xinh đẹp mà những lăm le muốn lấy đâu ? — ông Đông-sơn là hạng người thế nào mà dùng chữ một cách quá đáng như vậy ?

Mục đích ông viết ra bài đó là chỉ mong các quan địa phương biện lực cùng các ông giáo mưu cuộc khai hóa cho bọn hậu tiến quốc dân thì hà tất phải làm hình đến cái tệ tham nhũng cùng cái tài luồn cúi của các ông ấy, phỏng có bổ ích gì cho cái đề mục của ông. Vả trong lời phê bình tư cách các quan địa phương mà ông dùng những câu ca rao, tục ngữ « gặt gẫu vá vai », « đất rạng đập bọ » thật là không hợp nghĩa chút nào cả.

Hai câu ấy giá ông dùng để mô tả đức tính một bậc nội tướng, một người có tài kinh-doanh thì phải hơn. — Ông cho phần nhiều ông phủ, huyện vì thói quen « phi gia vinh thân » mà quanh năm suốt tháng tìm cách « rao luồn rách » này mai « [illegible] nước béo cò » tội khi quá. Mộ ông phủ, huyện mà quanh năm chỉ vào luồn ra cái thì không phải là một bậc quan phụ-mẫu. Những ông quan địa phương mà tư cách đã lên mặt, như thế thì phỏng các giáo viên giao-thiệp có bổ ích gì? — Đương-đường là một quan phụ-mẫu, mà nếu đã lấy sự [illegible] [illegible] thì hà tất phải làm [illegible] mà đưa đón, như bọn bầy cơ thầy kện [illegible] mà ta thường thấy nhan nhản ở cửa phủ, cửa huyện. Ông Đông-Sơn không rõ nếu việc gì xem thế không nuốt được, thì việc quan đã có phép, lập biên bản rồi [illegible] sơ ở tập lên quan trên xét nghĩ, mặc cho trông với đã lăn lộn, hà tất phải làm cỗ sẵn cho ai ăn.

Ông bảo bọn quan tham lại còn tìm cách kiếm ăn cả đám nho-gia, hoặc kiện tụng lôi thôi, hoặc tư xin bằng sắc gì đó. Ông lầm rồi, ông Đông-sơn ạ, việc thăng thưởng hoặc tư xin phẩm hàm cho các giáo-viên không phải là việc các quan phủ, huyện. Làm việc đã lệ, quan Thanh-tra khám xét được vậy, tôi sẽ tư thăng trật, hoặc tự xin bằng sắc, chứ không có chi hệ lụy ở quan địa-phương cả. Chỉ duy có giấy khai lý lịch hàng năm của các giáo-viên về đầu tháng mười tây, trong có chỗ quan đầu tỉnh phê định về việc thăng thưởng, song nhiều khi ngài vì thường thời không được trực-tiếp với các giáo-viên nên mới ủy-thác cái trọng trách đó cho các quan địa-phương xem xét và bẩm để ngài thẩm định thôi.

Còn khi gặp phải ông quan địa-phương nào, cậy quyền thế áp-chế hành-hạ hạch-sách. — Nhưng đối với các ông giáo tưởng cũng ít lắm, cũng kiếm ăn về việc kiện tụng lôi thôi thì các ông giáo càng nên giữ cái thái-độ cao-thượng lắm. Đã là nhà mô-phạm tự đem mình làm khuôn mẫu mà cống hiến cho lũ thiếu-niên thì sao không giữ cho đứng đắn, lại để người ta hành-hạ bóp nặn. Tôi thiết tưởng đó là hạng người ăn không nên miếng, nói không nên lời, việc làm không đạt lý, mới phải khuất-tất một cách đê tiện như thế.

Ông Đông-sơn ơi, ông thật là người hữu-tâm với học giới, nhưng tiếc rằng ông thẳng tay [illegible] quá lời mà rút cục cách giao-thiệp của hai phái chính ban cùng giáo ban thế nào là phải, vẫn chưa tìm được phương-châm nhất định. Tưởng đại đề bố-cục bài của ông chỉ nên nói :

1· Việc học ngày nay nhờ Nhà-nước mở mang thế nào ?

2· Việc học tuy đã mở mang nhưng còn những sự gì là ngăn trở ?

3· Sự ngăn trở ấy cần phải nhờ đến các quan địa phương giải-quyết bộ.

4· Vậy các ông giáo khi thường nên cùng nhau hội họp bàn-định (ở trường phủ, huyện [illegible]) rồi hoặc đến hoặc viết thư giãi bày để quan địa-phương xét mà bổ cứu :

5· Cách đối phó của quan địa-phương cùng các giáo chức.

6· Cách đối-phó của các giáo-chức với quan địa phương.

7· Hai bên chính ban cùng giáo ban đồng tâm hiệp lực như thế thì việc học thôn quê sẽ trở nên làm sao ?

Ấy chỉ phải giải quyết bấy nhiêu vấn-đề là đủ, còn nếu ông muốn bàn về vấn đề « quan-trường ngày nay » thì nên viết riêng một bài khác không nên nôm thuộm.

Tự hận, tôi dám làm khuyên ông Đông-sơn, có viết báo phải tiền suy trước nghĩ sau. Lời nói đã viết lên báo cũng như một vai trò trẻ [illegible] [illegible], biết bao người chú mục quan sát đến, thì ngôn ngữ phải sao cho thận trọng, không thể dông dài cho đầy cột báo mà được.

Mong rằng mấy lời bàn cùng ông đây là những lời tâm huyết của tôi, bất đắc dĩ mà phải nói, chứ không phải là tranh biện cùng ông. Và tờ báo chỉ là cơ-quan truyền-bá cái giáo dục thông-thường cho mọi hạng người trong quốc-dân, chớ không phải là nơi « thợ mộc ngồi chọc thợ nề, thợ nề ngồi chê thợ mộc », vậy xin ông Đông sơn lượng biết.

Hạ-Huyền.

TRUNG BẮC HỌC HIỆU

校學北中

Phố Nhà thờ (Rue G. Lamblot) số 22. Máy nói số 150

Trước đền Ủng

Hiệu-trưởng: **PHẠM-HUY-LỤC**

Là trường tư thục của báo Trung-Bắc Tân-Văn mở ra, có đủ các lớp Kiêm-bị như các trường nhà-nước.

Qui tắc và chương-trình theo như các trường công, song chủ trọng nhất về Pháp-văn và Việt-văn.

Các thầy dạy lấy ở các giáo chức các trường công ra, chọn những người đã hiểu nghề dạy học rồi.

Mùa bức lớp nào cũng đều mắc quạt cả.

Giấy xin học phải gửi đến cho hiệu-trưởng và đính thêm một tờ giấy khai-sinh. Học-trò không có giấy của người nhà hoặc không có người lớn đưa lại thì học-hiệu không nhận. Các nhà có con em cho đi học muốn hỏi điều gì, xin cứ đến học-hiệu, buổi sáng từ 7 giờ 30 đến 8 giờ 30, buổi chiều từ 2 giờ đến 3 giờ, hoặc viết giấy cho hiệu-trưởng cũng được.

Tin tàu. — Tàu *Chaude Chappe* mang thư sang Pháp, đến ngày 27 mai hồi 5 giờ sáng ở Haiphong sẽ chạy đi Saigon đường Tourane Qui-nhon. Thư-từ đến Saigon sẽ chuyển sang tàu *Amazone*, chừng ngày 31 mai thì khởi hành.

Thư-từ ở Hanoi sẽ mang xuống Haiphong chuyến xe lửa 20 giờ 7 phút tối 26 mai 1926.

Quan Toàn-quyền tại Đà lát. — Quan Toàn-quyền ở Đà-lát vào Saigon có mấy hôm thì ngài lại ra Đà-lát. Các quan và các viên chức ở văn phòng ngài cũng ra Đà-lát cả.

Ngày 25 vừa rồi ở Đà-lát, ngài có điện cho các quan thủ hiến các xứ về việc tự ý trợ quyền, ngài mong rằng người Pháp ở bên này sẽ giúp cho Đông quốc được một phần vào việc làm tăng giá đồng *franc* lên.

Cuộc công-thải Đông-pháp. — Đến ngày 1er juin 1926 hồi 8 giờ sáng tại phòng Hội đồng tòa Đốc-lý sẽ mở cuộc rút số công-thải Đông-pháp 6 triệu 18 vạn đồng. Cuộc rút số này là cuộc thứ 17. Hội đồng coi việc rút số có quan chánh sở Tài-chính hay là đại-biểu ngài làm chánh hội đồng. Hội viên thì có: một ông đại-biểu quan chánh ngân-khố, M. Ng-đình-Quỳ, tổng đốc tại tòa Thượng-thẩm Hanoi; M Brau là chủ sự ngạch cai-trị tòng sự tại sở Tài-chính làm thư-ký.

Kỳ rút số ấy sẽ:

1	số được hoàn lại	10.000 đồng
1	—	1.000 —
12	—	500 —
1016	—	100 —

Bệnh dịch tả. — Bệnh dịch tả đã thấy tin báo rằng lây đến Haiphong rồi, như thế thì trong hai thành phố lớn nhất đã hai nơi mắc phải rồi là Nam-định và Haiphong. Vậy Hà thành ta cần phải đề phòng [illegible] thì mới may ra yên được cái bệnh gớm ghê ấy khỏi lan đến đây. Những bài vệ sinh để phòng bệnh ấy, trong báo này đã nhiều lần đăng rồi nay mai bản báo lại tìm những bài bàn về bệnh ấy mà đăng lại để độc giả truyền bá cho người đồng bang biết cách mà đề phòng.

Thi bằng cao-đẳng tiểu học Pháp Việt. — Kỳ thi bằng cao-đẳng tiểu học Pháp-Việt (*Diplôme d'études primaires supérieures franco-indigènes*) đã bắt đầu từ sáng hôm qua thứ ba 25 Mai, hồi 7 giờ rưỡi. Có thảy có 150 nam thí sinh và 24 nữ thí sinh.

Bài làm tả đầu đề là « *Les métiers annamites* », còn đầu bài luận quốc ngữ như sau này:

Décrivez d'une façon précise le village dont vous êtes originaire ou, si vous êtes de la ville le quartier que vous habitez.

Một đám giết người ở phố hàng Gà Chợ hôm. Tối hôm qua, nhân dân trong hàng phố đương sốt lên vì tiết giời bức bối lạ thường, ngồi cả [illegible] phanh phác, khi nóng ngùn ngụt bốc lên như thể cái lò-rèn đương kéo bễ. ngoài đường phố tấp nập những trẻ già lên bè nhau lên đi tìm lấy tí mát cho dễ chịu, thì sực bấy giờ vào khoảng 9 giờ một khắc — ở mé chỗ máy nước ở hai dốc hàng Gà cho-hôm, có đám ồn-ào chạy tới tấp. Hai người lực-lưỡng chạy trước, thẳng một mạch lên đầu phố, rồi rẽ ra ngả đường Hàm-long mất, một người nữa đuổi theo, vừa kêu vừa chạy, sang tới cửa số nhà 23 cạnh cổng chùa Tràng khánh, thì ngã phục xuống, máu mê ở ngực, ở mũi, ở mồm phun ra đầm đìa, trước còn ú-ớ thoi-thóp, sau rồi cả chân tay nằm lặng im trên vũng máu ghê gớm; thì ra người khốn nạn này bị hai đứa chạy trước cầm dao đâm phải vào cạnh và trúng nơi quả tim, sâu 3 phân tây dài 8 phân nên đến nỗi thế. Hàng phố đổ xô lại xem đông ngòm cả lại, linh mật-thám đội xếp đổ lại, một mặt cho xe người bị nạn vào nhà thương, bấy giờ đã tắt nghỉ rồi; một mặt tra hỏi được hai đứa gánh nước làm chứng đưa về sở cẩm, và một mặt đó bắt đến thủ phạm thì hồi 11 giờ đã bắt ngay được hai đứa ẩn trong chùa Chân - tiên, phố Bô g - tan, đương uống rượu một đứa tên là Nguyễn - văn - Ty 6 tuổi và một đứa tên là Nguyễn-văn-Hợp 19 tuổi.

Người bị giết tên là Đào văn-Ngọc 24 tuổi là người nhà M.Đỗ-xuân-Boan, số 62 phố Caussecanime.

Người ta nói đám giết người này nguyên do đâu cũng bởi chuyện giai gái mà ra!

Ngạch cai trị. — M. Leib Alfred Joseph, phó cai trị hạng nhất, trước tòng sự tại Ai-lao, hết hạn nghỉ ở Pháp sang thì nay tùy thuộc quan Thống đốc Nam-kỳ bổ dụng.

Cuộc đua ngựa. — Đến ngày chủ nhật 30 mai hồi 2 giờ chiều tại Hanoi sẽ có cuộc đua ngựa là lần thứ bảy. Nắng như thế mà ai đi xem được thì cũng có can đảm thật.

Hội Trí-tri. — Đến 9 giờ sáng chủ nhật mồng 6 tháng 6 tây này, hội Trí-tri sẽ làm lễ phát phần thưởng cho học-trò các lớp của hội.

Ngạch tòa sứ. — M. Ng-đăng-Nguyên, thư ký tập sự, niên bổng 850 đồng, tại Phú-thọ, nay được thăng thư ký hạng tám.

Ngạch học-chính. — M. Đàm-văn Dung, giáo học hạng sáu, tại trường Đông kênh (Kiến an), được phép nghỉ 30 ngày, ăn cả lương.

Ngạch cảnh sát. — M. Đỗ linh-Canuc, đội cảnh-sát ở Phú-thọ, được từ dịch.

Ngạch khán-hộ — M. Vũ-văn-Tạo, khán hộ hạng nhì, được thêm hạn nghỉ 3 tháng.

VIỆC HANOI

Thời-tiết

7 giờ	38 độ
15 giờ	37 độ

Giá thóc gạo :

Gạo hạng nhất, một tạ	10 $ 20
nhì,	9 60
ba,	9 00
Thóc hạng nhất,	5 80
Bắp ngô	4. 00

Giá bạc. — Kể từ ngày 26 Mai 1926 giá bạc ở kho Nhà-nước định là 16 f. 50.

Thị giá quốc trái.

Ngày 25 Mai 1926

3 °/.	hoàn dần		64 f. 75
3 ½ °/.	hoàn dần		86 f. 00
4 °/.	vĩnh viễn	1917	45 f 75
4 °/.	»	1918	44 85
6 °/.	»	1920	66 f 60
5 °/.	hoàn dần	1920	71 f. 65
6 °/.		1925	93 f 95
3 °/.	vĩnh viễn		47 f. 90
5 °/.	1915-1918		64 f 40

Muốn bán một cái nhà số năm mươi, phố hàng Đào — Hỏi ở đây.

5.680

Đất muốn bán có 8 gian nhà gạch một từng : bề ngang 10 m 50, bề dài linh 49 m. thành 498 thước vuông (Route de Huế, ngang cửa nhà diêm).

Hỏi tại Bản quán. 5682

Bán một cái xe-đạp Peugeot hãy còn mới. Ai muốn mua thì hỏi M. Huấn, Trung-Bắc Tân-văn Hanoi. 5.688

HIỆU BÀO-CHẾ :

CHASSAGNE

59, Rue Paul-Bert, Hanoi

Có bán đủ cả các thứ thuốc

XIN HỎI QUYỂN MẪU HÀNG (CATALOGUE) Ở ĐÂY

ĐẠI CUỘC CHIẾU BÓNG

TẠI RẠP

CINÉMA PALACE HANOI

Từ thứ tư 19 đến thứ ba 25 Mai 1926

SA MAJESTÉ DOUGLAS

VUA DOUGLAS

Phim ảnh rất vui sáu đoạn, Vui suốt trò

Mới độ nào bản-rạp chiếu phim ảnh « Bà chúa kén chồng » mà Douglas Fairbanck đóng trò, được các quý-khách vui lòng đến xem rất đông. Chắc lần này, Douglas Fairbanck cũng sẽ lại được nhiều quý-khách đến xem vỗ tay khen như lần trước.

3.605

Tại hiệu **BÀO CHẾ MONTÈS** *có bán :*

CHLORATE DE POTASSE dùng làm pháo.

L'ALUN de CHROME dùng để thuộc da.

ACIDE FLUORHYDRIQUE dùng để [illegible] thủy tinh.

CARBONATE D'AMMONIAQUE et VANILLINE dùng cho các hàng bánh và kẹo.

1801

ĐÁM CƯỚI NÊN ĐI Ô TÔ

Xưởng Aviat — Hanoi

Có cho thuê ô-tô lịch-sự 20$ một ngày Không kể tiền xăng, và tiền dầu hay 0 p. 20 một kilomètre, mà 200 km đi-thượng thì 0p. 18 một cây.

CÁC RẠP CHỚP BÓNG

Kính cáo các ông chủ rạp chớp bóng và các nhà chiếu ảnh động các nơi, biết rằng, ở nhà chớp bóng « Cinéma Tonkinois » 13, phố hàng Quạt, Hà-nội, có bán và có cho thuê chương trình rất đẹp, rất hay giá rất phải chăng

Muốn hỏi thêm điều gì xin viết thư đến.

PHÒNG - THĂM - BỆNH

CỦA QUAN

Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET

Thương thọ đệ ngũ đẳng Bắc-đẩu bội-tinh.

Nguyên chuyên về ngoại khoa tại bệnh-viện Tunis, Fez, Rabat, Casablanca Port-Said (Ai-cập Huế.

Ngoại khoa, hộ-sinh, chữa mắt và các thứ bệnh lậu bệnh giang mai

Giờ khám bệnh : Buổi sáng 7 giờ đến 9 giờ — chiều 16 — đến 17 —

KHÁM BỆNH : Giá 3 đồng một lần

XIN GIẤY LÀM-CHỨNG : Giá 1 $ 50

Phòng thăm bệnh tại ĐƯỜNG GIA-LONG, 32

Giây nói số 296

3018.

MỘT PHIM ẢNH HIẾM CÓ !!!

Rất bổ ích, xem được biết nhiều sự hay, là những sự hay tưởng không ngờ bao giờ được biết

Cuộc đi ô-tô vượt qua Phi châu từ Koaakry đến Djibouti

Từ thượng-cổ đến giờ mới có cuộc đi ô-tô này là một. Đi 14.000 km, qua những đường rừng, đường đi rất nguy-hiểm, đồng lầy, núi cao, quanh-quẹo ghê-sợ mà có hai người can-đảm đồng-tâm dám đi ô-tô vượt qua giữa Phi-châu là nơi nhân dân còn ngu-dại mọi-rợ.

Phim ảnh này chụp rõ ràng, từ lúc khởi đầu đi cho đến khi về, được thấy những sự nguy-hiểm khó-khăn.

Phim ảnh này ích-lợi, biết được những thói tục mọi-rợ, cách làm ăn hay dở của những dân mọi.

Phim ảnh này lắm cảnh sơn-thủy, phong tình rất lý-thú.

CHIẾU TẠI RẠP

CINÉMA PALACE

Từ thứ ba 26 mai đến thứ tư 1er juin 1926

Ngót 2 giờ đồng-hồ được tra xét trông thấy lắm sự ở các miền thượng-du, tưởng đời người đã mấy người đi được đến nơi mà biết. Hiếm có thay !!!

HỘI CHỢ HANOI

Từ 28 Novembre đến 12 Décembre 1926

Các gian hàng sẽ bắt đầu cho thuê từ 1er Juillet.

3.068

TRƯỜNG

TRƯƠNG-MINH-SANH

HANOI

Đến 15 Juin 1926 thì nhà trường bắt đầu dạy học trò thi vào trường Cao-đẳng tiểu học hay là trường sư-phạm. Lớp này học về buổi chiều từ 2 giờ đến năm giờ. Đến ngày ấy lớp tập học sinh thi vào trường công-chính và lớp năm thứ tư ban cao đẳng tiểu-học cũng điều bắt đầu học.

Lớp 4ème année thì bắt đầu học từ 15 Juin 1926 cho đến 1er Mai 1927 cho khỏi sự lôi thôi về quyển sổ tay (livret scolaire).

Các học sinh nào học không đủ tháng thì không được thi. Vì vậy nên nhà trường tính đến 15 Juin này cho lớp 4ème bắt đầu học.

Trương-minh-Sanh

Số 112

Nam-Tống Phi-Long

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Chu-chúa nghe nói xiết bao mừng rỡ liền sai nàng *Đỗ văn-cơ* ngâm một bài thơ để ca-tụng cái phẩm giá của hoa mai. *Chu-chúa* nghe bài thơ của nàng *Đỗ văn cơ* rất lấy làm khen ngợi.

Bỗng thấy *Trịnh ân* dắn bước tiến lên mà tâu rằng :

— Kẻ hạ thần cũng có đem một thứ hoa đến dâng.

Chu chúa sai người đem đến để xem thì ra là một cành đào khô. *Chu chúa* nói :

— Thứ cây này nào có lạ-lùng gì đâu, mà nhà-ngươi đem dâng, tất là có một cái ý-kiến riêng vậy.

Trịnh ân nói :

— Thứ cây của kẻ hạ-thần dâng, thật khác với mọi người. Trong thành *Biện-kinh* nếu không nhờ có thứ cây này thì nhân-dân đến chết đói tất cả. Nay kẻ hạ-thần cũng có một bài thơ nôm-na, xin ngâm để bệ-hạ nghe.

Trịnh-ân ngâm xong, *Triệu-khuông-dận* bảo *Trịnh-ân* rằng :

— Bệ-hạ dùng cây đào khô, thật hơn cành hoa mai nhiều lắm.

Chu chúa ban thưởng cho *Triệu-khuông-dận* và *Trịnh-ân* mỗi người một chén rượu. Hai người bưng chén rượu ban, đứng uống ở phía ngoài bao-lan, trông thấy các quan văn võ triều thần kéo vào đông hoa lâu-ngọt.

Khi trời đã tối, *Chu-chúa* ngảnh lại bảo *Triệu khuông dận* và *Trịnh-ân* rằng :

— Bây giờ các ngươi còn chưa về, hay là có việc gì muốn thương-nghị cùng ta chăng ?

Triệu-khuông-dận tâu rằng :

— Thần-đẳng thấy bệ hạ trong năm bảy hôm nay không ra coi triều, có ý nể-hiềng về quốc-chính, thì ân-đẳng rất lấy làm lo ngại. Nếu bệ-hạ biết tuân với các quan đại-thần và chăm nom quốc-chính thì xã tắc mới được yên như bàn-thạch, mà thiên-hạ sau này mới được vững như *Thái-sơn* vậy.

Chu-chúa nói :

— Trước vì cả cuộc binh-đao biến loạn, không lúc nào được thư nhàn. Ngày nay tam yên, ta mới dám cùng hai mỹ-nữ kia vui chơi, cũng chưa lấy gì làm quá lạm, cớ sao các ngươi lại cứ băn khoăn nói hoài. Người ta ở đời, khác nào như bụi hạm ngọn cỏ, may gặp được lúc tươi bình, cũng nên hằng ngày cùng với thân-thích cố cựu yến-ẩm vui chơi, cho trọn tuổi trời, há cứ lăng nên lâm ru !

Trịnh ân tâu rằng :

— Bệ-hạ không nghe lời can gián của hạ thần tôi, sợ khi có sự bất ngờ, về sau hối lại, cũng không sao kịp !

Chu chúa không trả lời, đứng dậy đi vào trong cung. *Triệu-khuông dận* và *Trịnh-ân* hai người lui ra, bàn riêng với nhau rằng :

— Thánh-thượng ngày nay mê man về nữ-sắc, nếu ta không nghĩ kế man man thì giết sao cho khỏi có sự biến loạn.

Triệu-khuông-dận nói :

— Bây giờ hai ta cùng đến thương nghị với quan khu-mật-sứ họ *Phạm* xem sao.

Hai người cùng đến dinh *Phạm-chất* để cùng thương nghị về việc ấy. *Phạm-chất* nói :

— Hôm trước *Thiên văn-đường* tâu việc hỏa tinh hạ giáng, thánh-thượng có truyền lệnh cho làm lễ tai-tai, chỉ bằng ta nhân ngày hôm ấy đốt cháy *Thưởng-hoa-lâu* thì may ra thánh-thượng phải hết tâm vậy.

Trịnh-ân nói :

— Kế ấy cũng nên, nhưng chớ có tiết lậu.

Ngày hôm sau, *Triệu-khuông-dận* một sai người sửa-soạn sẵn các đồ phóng hỏa, đợi đến hồi canh hai thì khởi sự. Khi gần đến hồi canh hai, *Trịnh-ân* trèo hết lên đến dưới *Thưởng-hoa lâu*, ngắm thấy trên lầu đèn sáp sáng rỡ, thật là một cuộc vui hiếm có vậy.

Trịnh ân phóng hỏa đốt một cái cung kề bên cạnh. Bấy giờ đêm đông gió dữ, giờ mà ngọn lửa càng cao, ánh sáng rực rỡ chiếu ra khắp bốn mặt. Nhân dân trong kinh-thành náo loạn, không hiểu duyên cớ tại sao.

Cung-nhân thấy vậy hoảng hốt chạy vào phi báo *Chu-chúa*. *Chu-chúa* nghe báo, giật mình kinh sợ, mời thân hành đến tận nơi, để xét xem cháy lửa cháy ra thế nào. Khi ấy gọn lửa đã cháy lan sang *Thưởng hoa-lâu*, khói ra sao mà chẳn cho bịp.

Trịnh ân chạy đến gần trước mặt *Chu chúa*, kêu to lên rằng :

— Xin bệ-hạ phải mau mau mà lánh cho xa, kẻo thế lửa cháy gần tới nơi đó!

Chu-chúa vội vàng chạy ra phía ngoài bao-lan, *Trịnh-ân* tức thì cõng *Chu-chúa* chạy. Hai người mỹ-nữ, *Tân-nhược-lan* và *Đỗ-văn-cơ* chạy theo sau, vừa chạy vừa khóc mà kêu rằng :

— Chúa ai cứu tôi thì tôi xin tâu với thánh-thượng gia quan tiến tước cho, cho hưởng được phú quí.

Triệu khuông dận vừa đi đến đấy, liền gọi *Tân nhược-lan* và *Đỗ-văn-cơ* mà bảo rằng :

— Hai nàng chạy mau đến đây, đã có tôi cứu cho.

Hai người tưởng thật, vội-vàng đến gần *Triệu-khuông dận*. *Triệu-khuông dận* tay tả sắp nàng *Tân-nhược lan*, tay hữu sắp nàng *Đỗ-văn-cơ*, ném thẳng vào trong đống lửa. Các tướng thấy *Triệu khuông-dận* ném hai người mỹ-nữ vào trong đống lửa, đều đứng sững sờ kinh hãi.

Lại nói chuyện *Trịnh-ân* cõng *Chu-chúa* chạy về nội điện. Mờ sáng hôm sau, *Triệu-khuông-dận* cùng các quan triều thần vào tâu lễ mừng. *Chu-chúa* hỏi rằng :

— Hai người mỹ-nữ của ta bây giờ ở đâu ?

Triệu-khuông-dận tâu rằng :

— Lửa to mạnh quá, không ai dám đến gần. Hai người mỹ-nữ ấy, không khéo thì chết ở trong đống tro tàn rồi.

Chu-chúa ngậm ngùi thương xót, không biết đường nào. Từ đó ngày đêm tưởng nhớ hai người mỹ-nữ, ngài quá thành bệnh, đã năm bảy hôm không ra coi triều.

Gặp bấy giờ có chức *Trấn quán tiết độ sứ*, tên gọi *Hàn thông*, nhân về triều tâu việc biên-phòng, nghe nói *Chu-chúa* bị bệnh, liền vào trong cung để vấn-an. *Chu-chúa* kể cái nguyên do bị bệnh cho *Hàn-thông*.

Hàn-thông tâu rằng :

— Kẻ hạ-thần nghe nói việc này đều tự *Triệu khuông-dận* và *Trịnh-ân* làm ra cả. Xin bệ-hạ phải giữ vững gìn ngọc. chớ nghĩ chi hai người mỹ-nữ ấy.

Chu chúa nói :

— Ta đã biết rồi ! *Triệu-khuông-dận* và *Trịnh-ân* đều là bầy tôi thân cận ta, cho nên ta không nỡ trị tội.

Hàn-thông cáo từ lui ra. khi về đến phủ, ngài ngồi thẫn thờ trong lòng rằng : Vạn nhất thánh-thượng thế nào thì trong triều chỉ có *Triệu khuông-dận* và *Trịnh-ân* mà thôi. Bây giờ tất hai người sinh lòng thù ta, ta biết làm thế nào cho được.

Hàn-thông liền cùng một người tâm phúc là *Lý-trí* thương nghị mưu kế.

(còn nữa)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Les misérables

DE VICTOR HUGO

(Suite)

La femme leva la tête ; sa voix furieuse s'éteignit subitement. Ses yeux étaient vitreux, de livide elle était devenue pâle et elle tremblait d'un tremblement de terreur. Elle avait reconnu Javert.

L'élégant avait profité de l'incident pour s'esquiver.

XIII

Solution de quelques questions de police municipale

Javert écarta les assistants, rompit le cercle, et se mit à marcher à grands pas vers le bureau de police qui est à l'extrémité de la place, traînant après lui la misérable. Elle se laissait faire machinalement. Ni lui ni elle ne disaient un mot. La nuée des spectateurs, au paroxysme de la joie, suivait avec des quolibets. La suprême misère, occasion d'obscénités.

Arrivé au bureau de police qui était une salle basse chauffée par un poêle et gardée par un poste, avec une porte vitrée et grillée sur la rue, Javert ouvrit la porte, entra avec Fantine, et referma la porte derrière lui, au grand désappointement des curieux qui se haussèrent sur la pointe du pied et allongèrent le cou devant la vitre trouble du corps de garde, cherchant à voir. La curiosité est une gourmandise. Voir, c'est dévorer.

En entrant, la Fantine alla tomber dans un coin, immobile et muette, accroupie comme une chienne qui a peur.

Le sergent du poste apporta une chandelle allumée sur une table. Javert s'assit, tira de sa poche une feuille de papier timbré et se mit à écrire.

Ces classes de femmes sont entièrement remises par nos lois à la discrétion de la police. Elle en fait ce qu'elle veut, les punit comme bon lui semble, et confisque à son gré ces deux tristes choses qu'elles appellent leur industrie et leur liberté. Javert était impassible ; son visage sérieux ne trahissait aucune émotion. Pourtant il était gravement et profondément préoccupé. C'était un de ces moments où il exerçait sans contrôle, mais avec tous les scrupules d'une conscience sévère, son redoutable pouvoir discrétionnaire. En cet instant, il le sentait, son escabeau d'agent de police était un tribunal. Il jugeait. Il jugeait, et il condamnait. Il appelait tout ce qu'il pouvait avoir d'idées dans l'esprit autour de la grande chose qu'il faisait. Plus il examinait le fait de cette fille, plus il se sentait révolté. Il était évident qu'il venait de voir commettre un crime. Il venait de voir là dans la rue, la société, réprésentée par un propriétaire électeur, insultée et attaquée par une créature en dehors de tout. Une prostituée avait attenté à un bourgeois. Il avait vu cela, lui Javert. Il écrivait en silence.

Quand il eut fini, il signa, plia le papier et dit au sergent du poste, en le lui remettant : — Prenez trois hommes, et menez cette fille au bloc. Puis se tournant vers la Fantine : — Tu en as pour six mois.

La malheureuse tressaillit.

— Six mois ! six mois de prison ! cria-t-elle. Six mois à gagner sept sous par jour ! Mais que deviendra Cosette ? Ma fille ! ma fille ! Mais je dois encore plus de cent francs aux Thénardier, monsieur l'inspecteur, savez-vous cela ?

Elle se traîna sur la dalle mouillée par les bottes boueuses de tous ces hommes, sans se lever, joignant les mains, faisant de grands pas avec ses genoux.

— Monsieur Javert, dit-elle, je vous demande grâce. Je vous assure que je n'ai pas eu tort. Si vous aviez vu le commencement, vous auriez vu ! je vous jure le bon Dieu que je n'ai pas eu tort. C'est ce Monsieur le bourgeois que je ne connais pas qui m'a mis de la neige dans le dos. Est-ce qu'on a le droit de nous mettre de la neige dans le dos quand nous passons comme cela tranquillement sans faire de mal à personne ? Cela m'a saisie. Je suis un peu malade, voyez-vous ! Et puis il y avait déjà un peu de temps qu'il me disait des raisons. Tu es laide ! tu n'as pas de dents ! Je le sais bien que je n'ai plus mes dents. Je ne faisais rien, moi ; je disais : c'est un monsieur qui s'amuse. J'étais honnête avec lui, je ne lui parlais pas. C'est à cet instant-là qu'il m'a mis de la neige. Monsieur Javert, mon bon monsieur l'inspecteur ! est-ce qu'il n'y a personne là qui ait vu pour vous dire que c'est bien vrai ? J'ai peut-être eu tort de me fâcher. Vous savez, dans le premier moment, on n'est pas maître. On a des vivacités. Et puis, quelque chose de si froid qu'on vous met dans le dos à l'heure que vous ne vous y attendez pas ! J'ai eu tort d'abîmer le chapeau de ce monsieur. Pourquoi s'est-il en allé ? Je lui demanderais pardon. Oh ! mon Dieu, cela me serait bien égal de lui demander pardon. Faites-moi grâce pour aujourd'hui cette fois, monsieur Javert. Tenez, vous ne savez pas ça, dans les prisons on ne gagne que sept sous, ce n'est pas la faute du gouvernement, mais on gagne sept sous, et figurez-vous que j'ai cent francs à payer, ou autrement on me renverra ma petite. O mon Dieu ! je ne peux pas l'avoir avec moi. C'est si vilain ce que je fais ! O ma Cosette, ô mon petit ange de la bonne sainte Vierge, qu'est ce qu'elle deviendra, pauvre loup ! je vais vous dire, c'est les Thénardier, des aubergistes, des paysans, ça n'a pas de raisonnement. Il leur faut de l'argent...

(A suivre)

Những kẻ khốn-nạn

Tiểu-thuyết của ông Victor Hugo

NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch

(Tiếp theo)

Con này ngẩng đầu lên tự-dưng bặt cơn tức-giận. Hai con mắt lờ-đờ như mắt cá, mặt đương tái giận hóa ra tái sợ, run lên cầm-cập. Thì ra nó đã nhận được mặt *Javert*.

Còn chàng bảnh-bao kia thì thừa lúc hốt-hoảng đã chuồn đi mất.

XIII

Giải-quyết mấy vấn-đề cảnh-sát trong các thành-thị

Javert lấy tay rẽ đám đông người, phá đứt vòng vây ra, mà đi dảo cẳng đến sở cảnh-sát, ở tận đầu bên kia quãng-rộng, kéo người đàn-bà khốn-khổ kia theo sau. Người ấy thì đành là để vậy không cưỡng, muốn đem đi đâu thì đi. Hai người không ai nói gì cả. Còn bọn đi theo xem thì vui quá thể, vừa theo vừa nói xiên nói xỏ. Than ôi! một cảnh rất thiểu-não, mà thành ra một cơ-hội cho những kẻ khôi-hài nói tục rất buồn cười!

Sở cảnh-sát là một gian nhà trần thấp, trong có một lò-sưởi sắt, ngoài có một tên lính canh, cửa đàng trước có lát kính lại có song sắt. *Javert* tới nơi mở cửa vào, để *Fantine* vào theo, rồi đóng cửa lại, làm cho lũ người theo xem được mẻ hững-hờ, có người kiễng chân lên dòm qua cửa kính ám khói *bóp-gác* cố mà dòm vào trong cho được. Thói thóc-mách cũng như là thói tham ăn vậy. Xem được một thì khác nào ngoạm được một miếng.

Fantine vào tới trong đến ngồi phịch một xó, không rỉ răng không cựa-cậy, thu bốn vó y như con chó bị đòn mà sợ vậy.

Thầy đội coi sở đem một cây nến vào đặt trên bàn. *Javert* ngồi xuống, rồi lấy ở trong túi ra một tờ tín-chỉ mà viết.

Theo như luật-pháp nước ta, thì những hạng đàn-bà ấy thật là ở trong tay sở cảnh-sát. Muốn làm gì thì làm, muốn phạt thế nào thì phạt, được tùy-tiện mà tịch ký của họ hai cái sự rất buồn, là cái nghề của họ với cái tự-do của họ. *Javert* thì vẻ mặt điềm-nhiên, nghiêm-nghị không có biểu-lộ ra chút-đỉnh cảm-tình nào. Tuy nhiên trong lúc ấy bụng anh-ta có điều thâm-tư viễn-lự. Là bởi vì anh-ta đang thi một cái quyền chung-thẩm rất gớm-ghê, rất quan-hệ, dẫu không có ai kiềm-thúc bên mình, mà anh-ta đem hết lương-tâm làm cho đến cực kỳ công-chính. Anh-ta bấy giờ tuy đặt đít lên ngồi một cái ghế gỗ của anh *đội-xếp* thường dùng, mà con mắt tự coi cái ghế gỗ ấy, trong thời-gian ấy, nó đã thành ra một tòa thẩm-phán. Anh-ta phán-đoán lấy một việc. Phán-đoán lấy mà thẩm-kết lấy. Cho nên trong óc có bao nhiêu ý-tưởng, bấy giờ đem hết cả ra mà làm cái việc nghĩa-vụ lớn đó. Càng xét cái tội con ấy, cái lòng công-phẫn anh ta càng tức giận. Quyết hẳn là mắt mình vừa chứng-kiến một việc đại-phạm. Vừa mới đó, ở giữa nơi đường cái, mắt mình vừa sở-thị thấy một bên thì xã-hội, là cái anh-chàng lịch-sự kia, có gia-sản lại có quyền bầu-cử, mà bị một đứa vô-lại nó làm nhục, nó phạm đến mình-mẩy. Một đứa kĩ-nữ mà dám phạm đến một nhà phú-hộ. Mà chính mình là *Javert*, mắt nhìn thấy. Anh ta ngồi yên mà viết.

Khi viết xong, anh-ta ký tên, gấp tờ giấy lại, đưa cho người đội mà nói rằng: — Thầy lấy ba tên lính rồi đem con này tống-giam. — Rồi lại quay mặt về phía *Fantine* mà rằng: — Mày phải sáu tháng.

Fantine rụng-rời, kêu lên rằng: — Sáu tháng! Sáu tháng ở tù! Sáu tháng được mỗi ngày bảy xu! Thế thì con *Cosette* rồi nó ra làm sao đây? Tội-nghiệp con-gái của me! con-gái me! Ông thanh-tra ơi, tôi còn nợ vợ-chồng *Thénardier* hơn một trăm *francs*, ông có biết cho tôi không?

Kêu thế rồi, *Fantine* nằm bò xuống ván, giầy bọn lính cảnh-sát họ giẫm lên ướt lấm bẩn-thỉu, vậy mà nàng cứ quì, rồi chắp hai tay lại, vừa đi bằng đầu-gối, vừa kêu:

— Ông *Javert* ơi, ông tha cho tôi. Tôi đoan với ông rằng tôi không có tội. Giả-sử ông nom thấy từ lúc đầu, thì ông biết rõ. Tôi xin thề có Chúa Trời chứng-minh cho rằng không phải lỗi tôi. Chính cái ông phú-hộ đó, là người tôi không quen-biết bao giờ, mà ông ấy lại bốc tuyết đem bỏ vào trong lưng tôi. Chúng-tôi không làm gì đến ai, mà sao người-ta lại có quyền bốc tuyết bỏ vào trong lưng chúng-tôi như thế? Tôi bị lạnh buốt giật nẩy mình. Vả tôi lại hơi đau, ông xem đây. Vả ông ấy lại chửi tôi nhiếc tôi mãi. Nào là những mày xấu lắm! Mày không có răng! Răng tôi mất rồi thì tôi vẫn đã biết. Nhưng tôi có làm gì ông ấy đâu. Tuy vậy, tôi cũng vẫn nghĩ: ông này lẩn-thẩn nói bỡn. Tôi với ông ấy vô-can. Cho nên tôi mặc ông ấy, tôi chẳng nói gì cả. Giữa lúc ấy thì ông ấy bốc tuyết bỏ vào trong lưng tôi. Ông *Javert* ơi, Quan thanh-tra rất nhân-từ ơi, quanh đây lại không có ai làm chứng cho tôi ru? Có lẽ tôi không cầm được giận là trái. Nhưng ông xét cho, thình-lình bị người bỏ tuyết vào lưng, thì ai là người tự-chủ được. Ai là người không nóng lên. Tuyết là vật rất lạnh, người-ta vô-phòng mà bỏ một bốc vào trong lưng người-ta, thì ai nín được? Thôi tôi cũng biết tôi đánh hư cái mũ của ông ấy là tôi trái. Nhưng-mà làm sao ông ấy lại đi đâu mất, không ở đó để tôi xin lỗi. Trời ơi, bảo tôi xin lỗi thì tôi xin lỗi ngay, chứ tôi có nề-hà gì đâu. Âu là xin ông tha cho tôi một lần này, một hôm nay mà thôi. Khốn lắm, ông không biết cho, ở tù mà mỗi ngày khâu vá chỉ được có bẩy xu công. Tôi cũng biết thế không phải là lỗi chính-phủ, nhưng-mà mỗi ngày được có bảy xu, mà tôi phải trả những trăm *francs* tiền nợ, không có thì người-ta đuổi con tôi đi, người-ta không nuôi cho nữa. Trời ơi là trời! Mà tôi dẫu có muốn đem con tôi về tôi nuôi cũng không được, bởi vì cái nghề tôi làm là nghề xấu lắm. Ối con ơi! Hỡi *Cosette* của mẹ ơi! Hỡi thiên thần của Đức Thánh-bà đồng-trinh ơi! phen này mẹ phải ở tù thì con ra làm sao, con ơi? Tội-nghiệp con chó con nhà tôi! Lạy ông để tôi xin nói để ông biết, con-bé tôi giao cho vợ chồng nhà *Thénardier* nuôi hộ, vợ chồng nhà nó bán hàng cơm, nó quê-mùa, nó có biết nghĩ xa-xôi gì đâu. Nó chỉ cứ đòi tiền tôi mà thôi...

(Còn nữa)

Tự do diễn đàn

Bàn về nữ-giới nước nhà

Tôi đọc nhiều báo, được thấy biết báo các ông các bà đã tỏ hết lòng nhiệt thành chăm chỉ về đường nữ-giới nước nhà xem ra đã được nhiều điều đích đáng. Nay tôi xin có vài điều bàn góp để họa có bổ-ích chút nào chăng.

Theo phong tục nước ta, đàn bà không có quyền rộng-rãi như đàn ông, bởi thế nên các bà thường phàn nàn là bao giờ cũng cứ phải chịu cái chế-độ gia-đình thúc-phọc, làm cho mất cả quyền tự-chủ. Vì lẽ đó cứ bực dọc bên lòng mà đến nỗi phát-thanh lên rằng: «không biết đàn-bà sinh ra có công việc gì không? có địa-vị gì ở trong xã hội không?»

Xin thưa rằng: giời đã sinh ra ta, bất cứ đàn ông đàn bà, đều có trách-nhiệm để gánh vách với xã hội; chỉ vì sức yếu mạnh khác nhau nên kẻ việc trong người việc ngoài. Nhưng đối với xã-hội tôi cũng nhi[illegible]hau, nên không hạng người nào là [illegible] cần cho xã hội, không bỏ [illegible] cho xã-hội. Bởi vậy, trước [illegible] nên hiểu cái công việc của ta mà lo cho hoàn toàn trách nhiệm. Cái công việc của ta không phải là việc chiến đấu, việc nước; không phải là say ngược mai xuôi [illegible] nam về bắc mà mưu tính cái cuộc công danh; không phải cưỡi ngựa đeo gươm mang cờ vác súng mà ra đương-trường mũi tên hòn đạn, trận địa xông pha; không phải là mài miệt bút-nghiên thư nghiền ngẫm, mà sau nặng nổi tiếng học rộng tài cao; không phải là mua công tậu đai, [illegible] cao mà vênh-vang phần to cỗ lớn. Nói tóm lại ta nên biết cái bổn phận nam ngoại nữ nội mà noi theo cho khỏi sai lời bố luận. Xem đến đấy chắc có người [illegible] là có ác-cảm mà bài-bác hàng nữ-giới, không muốn cho chúng ta so gương mà nọ kịp bạn gái năm châu. Kìa xem ở các nước Âu châu, biết bao người đang làm gương cho bạn cân-quắc; nào bô-hô [illegible], nào xướng khởi [illegible] tự cường tự lập, kinh-[illegible] thực-nghiệp, [illegible] văn danh, cầm bút [illegible] góp mặt [illegible] trai, cưỡi ngựa đeo gươm cùng [illegible] T[illegible] ta [illegible] ngồi [illegible] trong nước. Làm sai thân phận người nhà nô lệ cho chồng, vú già cho con thì đời [illegible] cũng chan tạp. Đến nỗi bạn [illegible] họ đã cho [illegible]: «kẻ [illegible] con gái đàn bà [illegible] chẳng ngoa mà cũng giận [illegible]»

Lời đó cũng có lẽ thay! Nhưng ta cũng nên xét rằng: hiện thời trong [illegible] nữ lưu ta đã có ai được như các [illegible] trên [illegible] không? Nếu ta có [illegible] làm được việc [illegible] chúng tôi ai [illegible] nên [illegible] ta còn nông. [illegible] ta còn [illegible], nên ta không [illegible] những công việc viễn vông tầy [illegible] được, chim [illegible] yến không thể [illegible] qua bể lớn [illegible] sao với [illegible] Ta cứ [illegible] bên lòng mà quên không hiểu cái bổn-phận của ta. Công-việc của ta sờ-sờ như trái núi mà ta không trông thấy, thành ra [illegible] cửa ta. Việc đó là việc gì? là gia đình nội-trợ đó.

Mà cái công việc gia-đình nội-trợ của các bà chính lại giúp cho sự tiến hóa trong xã hội lắm. Trị quốc trước phải tề gia, mà việc tề-gia là cốt ở người mẹ. Người cha tuy có học-thức dồi-dào, trí lự thâm cao, nhưng nào còn lo việc nọ, công kia, những việc trong gia-đình: như nào làm sao cho trên thuận dưới hòa, trong ấm ngoài êm, cửa nhà sao cho ngăn nắp, lễ-nghi sao cho chỉnh-đốn người cha có thì giờ đâu mà trông nom trong gia-đình cho xuể. Kể về đường vật-chất trong gia-đình thì người mẹ phải chịu một cái trách-nhiệm [illegible] hơn. Ấy cái tinh-thần là cái [illegible] trong gia-đình đó. Cái hồn ấy thảnh thơi hay là ủ rũ cũng đều do ở trong tay người mẹ gây nên cả. Cho nên người ta nói: «con hư tại mẹ». Vì đứa trẻ từ lúc lọt lòng cho đến khi có tri-thức bao giờ cũng có tình luyến-ái với người mẹ. Sách có câu: «phụ bất năng giáo tử [illegible] mới nói tưởng là vô lý mà có thể bẻ ngay rằng: «sao người ta bảo con nào cha nấy, thế không phải là tự cha ư?» Nhưng lấy lý mà suy, ta mới có thể tìm được nguyên-nhân của nó. Vì người cha bao giờ cũng nghiêm-nghị bảng-bai, nên không thích-hợp với tính-tình trẻ con. Trẻ con khi còn bé bao giờ cũng thuần-hòa vui-vẻ hay ưa những điều phỉnh-nịnh dịu-dàng, ôn-tồn êm-ái. Bởi thế nên đối với người cha phần nhiều là miễn-cưỡng đã miễn-cưỡng thì sao cho ưa thích mà thuận theo những điều của cha giáo-huấn. Thế mới biết người mẹ là người bẻ lái vận chèo, cầm sào bỏ neo mà giữ vững cái thuyền tinh thần trong gia-đình, người mẹ ít [illegible] quá, cái chuông báo thức mà gọi cho lai-tỉnh cái hồn trong gia-đình, nên có câu tục ngữ: «phúc-đức tại mẫu» là thế.

Xem thế thì ta nên hiểu rằng: người mẹ không được chốn đình chung mà tranh cho con được [illegible] cao áo thụng, người mẹ không sách đèn mài-miệt mà chiếm cho con được bảng vàng bia đá, người mẹ không phải quan tòa quan án mà dạy cho con pháp luật, người mẹ không phải nhờ học chuyên-môn mà chỉ cho con kinh tế, người mẹ không rìu [illegible] đục búa mà rèn cho con kỹ nghệ tri-xảo, nhưng chính tay người mẹ nặn ra cái đức-linh tài năng của con. Chính người mẹ đã tác-thành những nhân-tài tiếu-dụng cho quốc-gia, chính người mẹ đã gây cái nền đạo hương-trinh cho quốc-gia. Cái công việc người mẹ to biết là nhường nào! quan-trọng biết là nhường nào!

Này bạn nữ lưu chúng ta ai chẳng ta cũng sắp sửa đi làm người mẹ. Ta phải liệu trước thế nào để này mai ra gánh vác với đời, đối-phó với quốc-gia, với xã-hội cho xứng-đáng, cho hết bổn-phận là người mẹ. Nói đến đây [illegible] cũng nên bàn qua về đường học giới của nữ-lưu ta.

Người đàn-bà học-vấn cao-kỳ thường chán việc tề-gia nội-trợ, biết mình có chút học thì sanh-kiêu rào-riết, làm mất cả cái vẻ thanh-thú yểu-điệu tự nhiên. Tự mình nghĩ mà đem mình vào một cái địa-vị tự-do độc-lập, có khi quên cả mình là đàn-bà con gái nên nhiều khi đem tấm thân lẫn yêu đào thơ mà thi-hành một cách rất bạo gian. Nhưng đó là nói riêng những người học-thức giả-gang mà thôi. Chứ người đàn-bà có chút trực học thì còn gì hay bằng. Có thực học thì có thể sửa được cái tính phù-phiếm, mà sửa mình được, trị nhà, ở dạy con khéo. Người nội-trợ thường mà có học thì tư-tưởng cao thượng, ơn mà trở nên người đáng kính. Người đàn bà có học cũng đã tư tưởng, thì tiện thị biểu rằng mình không phải là con ở của chồng, vú già cho con, cũng không phải chỉ có việc nội trợ mà thôi, thường phải di dưỡng tinh tình bằng văn chương mỹ thuật, để cho đáng là bạn quí hóa của chồng, bà giáo giỏi cho con.

Ông E[illegible] Des[illegible] có nói trong «vấn đề đàn bà đối với phổ thông luận lý» rằng «Trong nhà thường sinh ra bất hòa là ở sự nữ học còn sơ sài quá. Nhiều khi người chồng có sự gì nghĩ ngợi cao xa không có thể bàn được với vợ, như thế người đàn bà đối với chồng với con không lợi cho gia-đạo. Trong gia đình những công việc thiết [illegible] mà vợ chồng không thể cùng nhau bàn thì còn thú gì?

Tôi nói đây không phải là khuyên bạn nữ lưu ta phải cần cù mà học cho uyên bác sao xa, mà cũng không phải là trễ nải cho tiêu mòn việc học. Là tôi chỉ muốn khuyên bạn ta học sao nữ công cho chuyên cần, nữ dung cho yểu điệu, nữ công cho thành thục, nữ hạnh cho cho chính chuyên. Đó là tứ đức, đó là đối với gia đình xã hội.

Đấy người đàn-bà sinh ra bổ-ích cho quốc gia là thế, bổ ích cho xã-hội là thế, bổ ích cho đời là thế. Ta phải nên tự biết mà tự trị cho khỏi tồn công tạo-hóa. Thế mới ngoan.

Ngô-quang Thấu ở Quảng-Châu.

Cuộc thi thơ

Của Hội-[illegible]

MMMDCCCXCII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Thành chỉ còn nguyên vẻ kinh sáng,
Quốc tế xuân thu từ thuở Lý,
Tinh ta hương hỏa rạng kinh-đông,
Đạo cao thiên-hạ vượng hoàng-đế,
Đức trọng triều-đình bá tử công,
Văn mạnh thọ-xương dài tự ấy,
Bảng vàng bia đá lúc nào không.

MMMDCCCXCIII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Miếu chỉ từ đời Lý phải không,
Thành-quách đổ đó đất các phường,
Cung-tường tiên-giác các chi ròng,
Văn-chương nếp đất hồi sông Nhị,
Thông tuệ cơ giời rạng bến đông,
Văn-vật thọ-xương từ định định
Hẳn rằng nhân-đĩ đức [illegible].

Hồ-ngọc-Liễn
Làng Văn-phần, Vinh

MMMDCCCXCIV

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Kết phát nguyên từ miếu chỉ không,
Thành Bắc cung-tường nền chín cấp,
Hồ tây đài các cửa ba trùng,
Văn-tinh bói chiếm Nùng sơn núi,
Phong-thủy nghiêm hay Nhĩ bến sông,
Định đỉnh lại nay văn-vật thịnh,
Càng ngày càng mới chữ gia-phong.

Phan-trước-Dự
Làng Văn-phần, Vinh

MMMDCCCXCV

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Thánh-miếu tô nên thực có lòng,
Chín bực cung-tường nền nếp cũ,
Muôn đời lễ-nhạc khói hương chung,
Cao dày đâu dễ so gang tấc,
Khéo khéo ai đôi chớ thọ thùng,
Nùng Nhĩ cao sâu này cảnh thú,
Phần hoa thêm rạng vẻ văn phong.

Vũ-nguyên-Hanh
Làng Đoan[illegible], Vinh

MMMDCCCXCVI

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Trưởng lý sơ đàn điện thánh rạng,
Cơ-chỉ khăm bằng thu nước Nhị,
Cung-tường bích lập đối non Nùng
Cao kiên chẳng đượm phong trần ngoại
Phú-mỹ không cùng cảnh thú chung,
Giáo-dục ân trên nhà nước nhuận,
Bách thiên ưu vạn phúc đa đồng.

MMMDCCCXCVII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Đền thánh tôn-nghiêm ngắm mặt trăng,
Nguồn tiếp sông Thủ, tuôn nước Nhị,
Mạch thông núi Thái, đối non Nùng,
Tang-thương cuộc đất vang kỳ Bắc,
Miếu-mạo ngang giời vẫn Lỗ-đông,
Hội gặp văn-minh Âu với Á,
Xin đề ba chữ đạo tông long.

Đỗ-văn-Thụ
Làng Mạn-lạn, Phú-thọ

MMMDCCCXCVIII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Văn-miếu còn truyền với núi sông,
Cửa Khổng đượm nhuần mưa hóa vũ,
Non Nùng mát mẻ gió xuân-phong,
Cung-tường bằng giáp bia còn đó,
Hiền-triết ngày đinh lễ hưởng chung,
Dấu bể mặc dầu trong vũ-trụ,
Sóng văn trào chợt vẫn không cùng.

Đặng-văn-Sảng
Làng Thiết-ứng, Bắc-ninh

(Còn nữa)

CUỘC THI Ô-TÔ TRUNG-BẮC KỲ

Hà-nội - Huế khứ hồi

1.300 km. trong 25 giờ 12 phút

(Đổ đồng một giờ 52 km. 240)

(Kể cả những lúc qua phà, lúc đỗ, và lúc lấy nước và dầu xăng)

Đó là cái thi giờ đã công nhận cho một cái xe Berliet 12 mã lực

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Do Võ Phi Hùng cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

TẬP DỊCH PHÁP-VĂN

Les loups et les brebis

Après mille ans et plus de guerre déclarée,
Les loups firent la paix avec que les brebis.
C'était apparemment le bien des deux partis,
Car si les loups mangeaient mainte bête égarée,
Les bergers de leur peau se faisaient maints habits
Jamais de liberté, ni pour les pâturages,
Ni d'autre part pour les carnages :
Ils ne pouvaient jouir qu'en tremblant de leurs biens.
La paix se conclut donc : on donne des otages,
Les loups, leurs louveteaux ; et les brebis leurs chiens ;
L'échange en étant fait aux formes ordinaires,
Et réglé par des commissaires.
Au bout de quelque temps que Messieurs les louvats
Se virent loups parfaits et friants de tuerie,
Ils vous prennent le temps que dans la bergerie
Messieurs les bergers n'étaient pas,
Etranglent la moitié des agneaux les plus gros,
Les emportent aux dents, dans les bois se retirent.
Ils avaient averti leurs gens secrètement
Les chiens qui, sur leur foi, reposaient sûrement,
Furent étranglés en dormant.
Cela fut sitôt fait qu'à peine ils le sentirent.
Tout fut mis en morceaux : un seul n'en échappa.
Nous pouvons conclure de là.
Qu'il faut faire aux méchants guerre continuelle.
La paix est fort bonne de soi,
J'en conviens, mais de quoi sert-elle
Avec des ennemis sans foi !

La Fontaine

Sói và cừu

Nghìn năm xung đột can qua
Hiềm thù chi nữa, giải hòa cho yên.
Này này sự thực quả nhiên,
Rõ ràng lợi cả hai bên sói, cừu.
Xưa nay cơ cực đến điều [thấy.
Cừu nhiều giết tuột, sói nhiều phanh
Bên « chăn nuôi » nghĩ cũng rầy,
Bên « c..nh nhai » cũng đắng cay mọi
Người ran sợ, kẻ lo âu, [mầu
Tự do thôi có còn đâu nữa mà.
Thu binh nay nghĩ cuộc hòa,
Của tin giao-hiếu hai nhà cùng trao
Sói-hoàng-tử gửi sang cừu.
Khuyển-thần cừu cũng lại triều sói
Tay trao của dẫn sự-thanh, [tinh
Giao xa thôi cũng thương tình tệ chi.
Thời giờ thấm thoắt xa gì,
Sói hoàng-tử đã đến kỳ trưởng thành.
Đã mạnh vuốt, đã sắc nanh,
Tuấn dài, vai rộng dỡ mình phương.
Hoàng còn nấn-ná đợi thì, [phi.
Mục-đồng nhân buổi xa đi khỏi nhà.
Hoàng bèn dở thủ-đoạn ra,
Bao nhiêu cừu béo sẵn tha về rừng.
Trước kia hoàng đã mật tuông,
Lệnh cho bộ hạ điều cùng âm mưu.
Khuyển-thần từ ở sói-triều,
Ngờ đâu bụng sói có điều đảo điên
Một hôm tưng giấc cam-miên.
Nuốm tay cắn sát, cừu tuyệt xa chơi.
Chỉ trong giây phút là thôi,
Sẻ tan, tan nghé, thương ôi một bầy!
Người đời có gẫm mới hay : [ngại.
« Trừ tàn, duyệt bạo » những ngày chờ
Đi đánh « hòa-hiếu quý » rồi,
Mà quân vô xỉ nói lời ích chi ?

Song-nam, Ng-văn-Thuộc.

La colombe et la fourmi

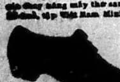
Le long d'un clair ruisseau buvait colombe,
Quand sur l'eau se penchant une fourmi y tombe;
Et dans cet océan l'on eût vu la fourmi
S'efforcer, mais en vain, de regagner la rive.
Le colombe aussitôt usa de charité :
Un brin d'herbe dans l'eau par elle étant jeté,
Ce fut un promontoire où la fourmi arrive.
Elle se sauve. Et là dessus
Passe un certain croquant qui marchait les pieds nus.
Ce croquant, par hasard, avait une arbalète :
Dès qu'il voit l'oiseau de Vénus,
Il le croit en son pot, et déjà lui fait fête.
Tandis qu'à le tuer mon villageois s'apprête,
La fourmi le pique au talon
Le vilain retourne la tête :
La colombe l'entend, part, et tire de long.
Le souper du croquant avec elle s'envole :
Point de pigeon pour une obole.

La Fontaine.

Bồ câu và kiến

Bên bờ suối nước xanh trong
Bồ câu giải khát thỏa lòng nhởn nhơ
Phải khi bất ý chẳng ngờ
Kiến đâu nhỡ bước sa vơ giữa vời
Mông mênh một nước một giời
Thân kia nạn ấy khó bài thoát-ly
Động lòng câu mới xót vì
Cuống rơm thả xuống liệu bề cứu nhau
Kiến vừa thoát nạn qua cầu,
Vũ-phu đã thấy ở đâu bên đàng.
Chân không ấy nỗ gọn gàng,
Trông lên nhác thấy câu đang trên cành,
Chắc rằng câu bắn vào xanh,
Bữa chiều nướng chả phí tình đêm nay
Dương cung vừa chực ra tay,
Kiến ta nhanh ý đốt ngay gót chàng
Vũ-phu quanh lại vội vàng,
Bồ câu ngơ động tìm đàng cao bay
Còn đâu là bữa no say,
Tiền lưng không sẵn chim này đừng mong.

Song nam Ng-văn-Thuộc.



QUÀ TẾT

[illegible]

NGUYỄN-TIẾN-HÀM dit THUẬN-THÀNH
Bottier - Chapellier
7, Rue des Caisses Hanoi

[illegible]

CÁC NGÀI CÓ THỂ ĐƯỢC :

MỘT TRIỆU

hoặc 500.000, hoặc 200.000, hoặc 100.000 quan

Muốn được một số tiền ấy, nên mua một cái vé

CRÉDIT NATIONAL 1920

[illegible]

1 lô...........	MỘT TRIỆU
1 lô...........	500.000 quan
2 lô...........	200.000 quan
3 lô...........	100.000 quan
6 lô...........	50.000 quan

Tiền rút số tám kỳ trong một năm cộng là 20 triệu quan

Như vậy rút số cũng dễ trúng lắm

Muốn dự các cuộc rút số ấy, nên gởi 20 quan cho ông chủ nhiệm nhà :

[illegible] NOUVELLE, 8 Rue Papère, MARSEILLE (France) R. C. 6576

[illegible]

Đoản-thiên tiểu-thuyết

Vì đâu nên nỗi !

(Tiếp theo)

II

Vì bạn bỏ mình

— M..., (tên đầy tớ) ngươi ra mời người sen đầm kia vào đây ; ông Trần-Anh vừa nói vừa chỉ cho người đầy tớ người sen đầm đang đi lững thững ở ngoài đường, hình như dò xét một việc gì vậy.

Tên đầy tớ vừa đi một lát, đã thấy người sen đầm vào chào ông Trần-Anh rồi ngồi xuống ghế :

— Có ông hay ông cho gọi tôi vào có việc gì chỉ giáo ?

— Tôi cho mời ông vào đây, vì thấy ông một nhọc nhằn như người [illegible] một việc gì khó khăn ra, và muốn hỏi ông một việc rất cần có quan hệ cho đồng bào ta.

— Ngài có lời gì dạy, xin cứ cho biết.

— Thưa ngài, trước khi tôi muốn phiền ngài chỉ giúp một việc, xin ngài phải thề rằng thế nào cũng nói thật.

— Thưa ngài, người quân-tử, há phải lấy lời thề làm trọng !

— Nếu vậy, xin ngài nói cho tôi biết chỗ ở của ngài ở đâu, và tính danh ngài là chi ?

— Thưa ngài, tôi tên là Lê-Mai, ngụ ở phố hàng Kẹo số 82.

— Thưa ngài, không phải là thế.

— Nếu ngài không tin, ngài hãy xem giấy đây này.

— Ngài có hai giấy căn cước tại sao ! ngài nói cho tôi biết mau, mau lên.

— Thưa ngài, tôi chỉ có một họ, một tên mà thôi, ngài hỏi một câu nữa thì ngài đừng có trách hòn đạn vô tình, vừa nói vừa cầm khẩu súng lục.

Ông Trần Anh thấy vậy liền se sẽ nói với người ấy rằng :

— Nếu ngài không muốn nói, mời ngài xơi nước rồi trở về kẻo trễ việc.

Người sen đầm chào ông Trần Anh rồi khoan thai ra về, vừa ra đến cửa thì nghe thấy tiếng gọi : Này, người sen đầm kia, hãy đứng lại đã, bây giờ ngươi đã chịu nói chưa. Người sen đầm ngửng cổ lên nhìn thấy ông Trần Anh đang đứng ở trên các cười cười nói nói: Người sen đầm rút ngay súng ra chực bắn, nhưng than ôi ! vừa rút khẩu súng ra thì thấy tiếng đánh ầm một cái tưởng như trời long đất nở, súng văng một nơi, còn người thì ngã lăn xuống nằm tối tăm mù mịt.

Số là người sen đầm bị mắc kế của ông Trần Anh, ông lừa cho người ấy ra đến cửa vì chỗ ấy ông đã đặt sẵn một cái bẫy. Khá khen thay cho ông Trần-Anh, suốt ba năm trời, ngày đêm nghĩ ngợi, nào dò la, tra xét, những tìm mưu, bày chước, để trả thù cho bạn, rửa thẹn cho mình; ông biết người sen đầm ấy là thủ hạ của Oanh-Gia vì ông đi dò thăm biết hết cả những người trong đảng ấy. Khi ông đã bắt được người sen đầm ấy rồi, ông liền lấy quần áo, mặc giả là người sen đầm ấy rồi trở về nhà Oanh Gia. Lúc đến nơi, không ai biết ông là giả, duy chỉ có Oanh Gia nom thấy hai mắt của ông biết ngay là trá hình, liền bảo ông vào nghỉ tạm trong phòng. Ông thấy vậy cuống cuồng không biết làm thế nào, phải vào vậy. Ông Trần-anh vào trong phòng, trằn trọc, nghĩ kế thoát thân. Lúc bấy giờ vào độ 12 giờ đêm, ông cạy cửa bỏ ra, vừa ra đến cửa thì có mấy người đuổi theo. Ông chạy đến một phố kia thấy đèn sáo liền nhập vào chỗ đông người » chỗ ấy có một chàng thợ may, ông liền vứt quần áo đi rồi lấy bộ quần áo của người hình nhân để ở cửa nhà thợ may, đứng im không hề động đậy, chẳng khác gì hình nhân thật. Mấy người kia đuổi đến nơi thấy một người mặc quần áo của ông liền bắt lấy đem về, ngờ đâu là một đứa kẻ trộm than [illegible] đến nỗi bị chết. Lúc ấy giờ đã khuya, người thợ may vội ra mang hình nhân vào thấy hình nhân cử động rồi chạy mất lấy làm ngạc nhiên vô hạn, vừa sợ, vừa không hiểu ra làm sao.......

Khi ông Trần-Anh thoát khỏi rồi, chạy ngay về nhà, gõ cửa vào, lúc vào đến trong nhà thấy một người ngồi ở bàn giấy mình, đang viết gì, lúc thấy động thì ngoảnh cổ lại, ông nhìn mãi, tái té ra Oanh Gia. Khi Oanh-Gia bảo ông vào phòng xong, liền trở ra đi thác [illegible] cho người sen đầm bị bắt. Ông Trần Anh nom thấy Oanh Gia ngồi đấy [illegible] quay ra chạy mất. Oanh-Gia đuổi theo, hai người đuổi nhau đến một giờ cũng không bắt được nhau, cứ đuổi mãi thành ra ông Trần-Anh chạy vừa đến bờ sông, may thấy có một cái đò, ông bắt nó chở về tỉnh H... người lái đò bắt ông phải trả tiền rất cao, ông bảo người lái đò cứ chở đi rồi muốn lấy bao nhiêu cũng được. Khi đò ra đến giữa dòng sông, người lái đò bắt ông giả tiền trước mới chở. Trong túi, ông không có một xu nào, liền lấy súng ra dọa không chở thì bắn, người lái đò nhẩy ngay xuống sông ; thế là một mình ông chơ vơ giữa dòng sông với một con thuyền. Đương về tỉnh H.. còn xa mà ông lại không biết bơi thuyền, ông ngồi rất phàn nàn, nếu trở lại còn sợ Oanh Gia, nên đành sang bờ bên kia. Ông trở lên bờ nom xa xa có ánh đèn lên đi đến, thì ra một hàng cơm cho vợ giữa cánh đồng, ông vào đấy nghỉ lúc bấy giờ độ hơn hai giờ sáng. Ông vừa đặt mình nằm thấy tiếng người ở ngoài xì xào ông sợ hãi vô hạn liền chui cửa sổ ra thì thấy mấy người trong nhà đuổi theo. Ông vừa chạy xong, nên trong mình rất mệt nhọc, ngờ đâu [illegible] có một cái xe vừa đi đến, liền [illegible] lên xe, bắt người cu-ly phải chạy cho nhanh. Người cu-ly chạy được đi một quãng đường thì gơ hai càng xe lên; thành ra ông Trần Anh vô ý ngã ngửa ra, ngay lúc ấy, mấy người kia cũng vừa chạy đến bắt ông, trói lại rồi mang về.

* * *

Thương hại thay cho ông ! một mình một thân mà dám dấn vào nơi hang cọp ! người lái đò ấy là ai ? chính là bọn thủ hạ Oanh-Gia, với bọn hàng cơm, người cu-ly nữa. Khi bọn ấy bắt được ông rồi, bỏ ông vào cái va-li thật to rồi vứt xuống sông, thôi thế là thôi !

Ấy ai, vì bạn bỏ mình
Treo gương thiên cổ hữu tình thử coi.

III

Ân ân oán oán

Một buổi chiều kia, một người đàn ông trạc độ ngoài tám tuần, hơi lún phún mấy chòm râu ở mép, mình gầy gò, đôi mắt rất sắc sảo, mũi to, tai lớn, miệng ngậm thuốc lá, đang xem nhật trình, lúc giở đến mặt kia thấy:

« ...... Ngày mồng 2 tháng 8 ông Trần Anh là một tay [illegible] rất giỏi, đã bị đảng O G bắt... »

Ông xem đến đây toát mồ hôi, nằm ngả xuống ghế, [illegible] lên trán, [illegible] nhìn hai hàng lệ chứa chan, có nhẽ từ thuở bé đến giờ mới có một lần mà ông cảm động đến như thế ! Ông là ai, và ông với ông Trần Anh có cho thiệp gì không ? ông tên là Lê-Khải tự là Tử-Anh, khi trước có thâm giao với ông Trần Anh, vì ông ghét người đời nên về ẩn dật ở trên thôn quê, khi ông nghe tin buồn ấy, lòng lại trách lòng, những muốn ra đời để báo thù cho tri kỷ ông nghĩ ngợi hồi lâu, rồi cả quyết ra đi.

Một buổi chiều kia, ông đi với hai người đầy tớ, tay xách va-li đến ngủ trọ một hàng cơm kia ở gần bờ sông. Người nào người nấy để va-li đầu đấy rồi lên giường đi ngủ. Bọn hàng cơm ấy lại chính là đảng thủ hạ của Danh-gia, khi thấy mấy thầy trò ông Tử Anh để mấy va-li vào buồng đợi được món bở. Đến đêm mỗi người vào mỗi buồng để lấy va-li. Lúc vừa mở được va-li, thò tay vào thì bị va-li kẹp lấy không thể nào dứt được. Lúc ấy giờ mấy thầy trò ông Tử-Anh mới trở dậy, bắt những chú ấy bỏ vào va li rồi đi. Trước khi đi, ông đốt nhà cho mấy kẻ còn lại kia cũng phải theo lửa đỏ tàn mà tan tác cho rảnh.

Khi ông mang va-li về đến nhà, mở ra, lấy khí cụ mà đậm dọa rồi tra hỏi, nhưng không thể nào làm cho chúng nói được. Trong ba người ấy, một người cắn lưỡi tự tử chứ không thèm tham sống sợ chết chỉ một lòng khăng khăng vì mình vì chủ, một người nữa bị đòn mà chết chứ không khi nào chịu hé môi, lòng gan như sắt đá, không thể nào lay chuyển được. Còn người thứ ba khi bị đánh đau quá, thiếp đi một lúc, lúc tỉnh dậy kêu đau rên rỉ, ông Tử-Anh lấy làm mừng rỡ liền gọi lấy thuốc cho xoa vào chỗ đánh một lượt tự nhiên khỏ , xong ông cho cởi trói ra và cho ngồi với mình ăn cơm như khách vậy. Người ấy bụng đói, mình đau được ông tiếp đãi một cách rất hậu lấy làm cả lòng vô hạn, cứ việc ăn không nghĩ ngợi gì cả, đang khi ăn ông Tử-Anh bất giác dồ hai ngấn châu, âm thầm giọt lệ mà nói với người ấy rằng :

« Thưa ông, tôi thù tiếp ông một cách rất lịch thiệp như vậy vì tôi hối hận vô cùng ông ơi, tôi thuở trước cũng như các ông bây giờ mà thôi. tôi nhập vào đảng T. N. nhưng ông ơi, người chưa gặp vận có nhỡ làm sao, trong đảng ấy có một bọn ghen ghét nhau, tranh dành nhau, đến nỗi phải tan tành, vì vậy, tôi phải lìa đảng mà đi, nhưng chưa gặp chỗ hài lòng, chúng ta đây, thật là cơ âu duyên » kỳ ngộ, tôi không ngờ trong quý đảng các ông được đồng tâm như thế này ! ông ơi, tôi suy chăm mất mật [illegible] biết tính làm sao bây giờ ? Thương thay cho thân phận này ! .. » Ông nói đến đây thì ngã nghẻn ra, châu sa chứa hai hàng lệ... Ông kia thấy vậy vội thưa :

Ông ơi, nếu ông có lòng nhập đảng với chúng tôi, thiết tưởng rất dễ, tôi trở về cứ việc thưa tự với Danh-gia chắc thế nào ông cũng được sở cầu như ý, sở nguyện tòng tâm, ông ơi mười cáo đôi lấy một cọp, ai chẳng bằng lòng. Ông Tử-Anh nghe thấy vậy, hớn hở vui mừng, cảm tạ người ấy rồi cùng nhau trở đi. Quả nhiên Danh-gia bằng lòng và cho ông Tử-Anh là một tay tâm phúc rất thân...

* * *

Một đêm kia, Danh-gia đang tự tình với nàng Mỹ-Phương trong phòng riêng, chợt thấy mặt tia sáng chiếu ngang mặt đất thấy mình, hơ hải, biết là có biến, liền dắt khẩu súng lục để ở trên đầu giường rồi bỏ Mỹ-Phương mà đi. Khi Danh-gia vừa đi khỏi thì một tiếng đến ầm, bao nhiêu người ở vào Mỹ Phương thấy tình hình rất nguy cấp liền tự tử thế là xong cái đời hồng nhan ! Những người kia tìm xét rất kỹ lưỡng nhưng không thấy Danh-gia đâu cả. Bỗng tự nhiên có hai người để đám đông người ra, cầm một chùm chìa khóa, ra mở một cái hòm để ở góc bếp, rồi bảo những người kia hãy chờ ở trên ấy. Hai người này lấy chân dẫm vào cái ván tủ kê ở dưới chân một cái thật mạnh, thấy một tấm ván bật lên, hai người ấy chui xuống. hầm tối đen như mực, lấy tay mà dò từng bước, xuống đến tận nơi, Danh gia đã ở dưới hầm ấy, thấy có người xuống liền bắn luôn mấy phát, hai người ấy đều tránh được cả, lúc hết đạn không biết làm thế nào liền chạy trốn. vừa chạy được độ 100 bước, thấy người ở đâu đi lại trước mặt, tuy vậy Danh gia cũng cứ đâm đầu mà đi, đang đi bị người ấy bắn một phát vào cuống họng lăn ra mà chết. Người ấy là ai ? thưa là ông Tử-Anh vì ông là người tâm-phúc của Danh gia nên biết hết những chỗ bí mật của kẻ gian, hai người kia là ai. chính là tay người thủ hạ của ông ông để ở ngoài để sai khiến bọn kia đó. Khi ông Tử-Anh đã trả thù được cho bạn rồi ông tự nghĩ rằng « Ta sở dĩ vào làm thủ hạ Danh-gia là vì bạn ta, nhưng Danh-gia đối cả với ta rất thân thiết, mà ta nỡ đang tay giết hắn chẳng hóa ra người phản chúa sao, thôi bổn phận đối với đời đã xong, ta cũng nên nhờ hòn đạn đưa về chín suối để chịu với Danh-gia cho rảnh » Nghĩ như vậy, ông cầm súng để vào gáy bắn một phát !!!

Than ôi ! vì một người đàn bà, bao mạng đã tan tành.....

Lê văn-Kiên

SÁN-NHIÊN-ĐÀI

Nay mai sẽ diễn

GIAI ANH HÙNG,
GÁI THUYỀN QUYÊN

(Tuồng cải-lương theo lối Nam-kỳ. Các đào kép đóng trong tích hát này toàn là các tay tài tử có danh tiếng ở Hanoi vào giúp. Các câu ca, ngâm, rất hợp với đàn chỉ không sai chút nào, luyện tập rất công phu.

Tối thứ tư 26 Mai 1926

TẠP KỊCH TRÍCH DIỄN

Đoạn thứ nhất

KIM VÂN KIỀU
(Hồi thứ nhất)

Đoạn thứ hai

QUAN ÂM THỊ KÍNH

Đoạn thứ ba:

LIỆT PHỤ CÁT NHU

Đoạn thứ tư

THAM THỰC CỰC THÂN
(Hài kịch rất buồn cười)

Tối thứ năm 27 Mai 1926

TRƯƠNG SINH
(Toàn nữ ban ra diễn)

Tích này có hát bài Quân-tử vu dịch nghe rất là êm ái.

Đã nhiều lần bản-hội diễn các tích hát chèo cổ mà cắt toàn nữ ban ra diễn được các quý khách chiếu cố lại xem rất đông, nay bản-hội xin lựa tích hát này, trong ấy có hát bài quân tử vu dịch mà xưa nay các quý khách ai cũng thích nghe. Vậy xin các các ngài lại chứng kiến cho, vì lần này bạn hát sẽ tranh nhau gắng sức khoe tài trên sân khấu.

1076

TAXÉOL ROGIER

Thuốc chuyên-môn rất mạnh để trị bệnh lậu. Trị các bệnh như Gonnorrhée. — Cystite. — Catarrhe vésical rất hiệu. — Là một thứ thuốc mới các ông thầy thuốc ở thuộc-địa đều khuyên dùng thuốc ấy.

Giá một lọ : 1$00

Bán tại hiệu Bào-chế

L. BLANC

81, phố Paul-Bert, Hanoi

SÁCH LUẬT

Quan phó Bình-lương, *A. Dejean de la Bâtie*, giáo-sư trường Cao-đẳng Đông-pháp, mới soạn một bộ luật sau này :

1° QUỐC-TẾ CÔNG-PHÁP (Droit international public) giá. 2$00
2° QUỐC-TẾ TƯ-PHÁP (Droit international privé) giá. 2.00
3° HÀNG-HẢI PHÁP-LỆ (Droit maritime) giá....... 1.50
4° THƯƠNG-LUẬT HỌC (Droit commercial) giá..... 3.00

(Tiền cước gửi đi các tỉnh, tính ngoài)

Bộ luật này, soạn toàn bằng chữ Pháp cả

Bán tại bản-quán




LAN-PHƯƠNG

79, Hàng Đào, Hanoi

Bản-hiệu chuyên làm khăn xếp đã lâu năm, làm được kiểu dáng đẹp để chắc chắn hơn mọi nơi. Nay có làm cả mũ nút chai (liège) đủ các lối. Hàng gửi lĩnh hóa giao ngân, nhưng phải gởi một phần tiền trước.

Khăn 7 nếp không kể chữ nhân

Khiếu tây. . . . . 3$80 - 3$00 | Lượt. . . 3$50 - 2$00 - 1$[illegible] - [illegible]

Mũ nút chai : 3$00 - 2$50

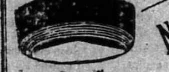


CASQUES en LIÈGE

3$, 2$50 ET 1$80

Mũ làm, máy ép, máy viền,
Rất đẹp, rẻ tiền, ai chẳng thích mua !!

Có bán cả rút, hồ cao-su và liège để làm mũ.



KHĂN XẾP

0$70, 1$50 à 2$30

NGUYÊN-NGỌC-LINH

104, Rue du Chanvre, Hanoi
Fabrique à Khâm-thiên
près Gare Hanoi

3637

NẾU thầy ai mắc bệnh suyễn, bệnh nên thì nên bảo người ta dùng thuốc bằng hút, bằng điếu của HIRMEDE D'ABYSSINIE EXIBARD EN POUDRE, CIGARETTES, etc.

Thuốc này hiệu các tuyệt đối, công lấy làm hiệu-nghiệm. Mỗi năm chữa được hàng nghìn người chết bệnh.

Đã bởi trong một cái điếu, hoặc trên một mảnh kim-khí mà đốt, rồi thở cái khói thuốc, thì lập tức đỡ ngay. Cứ thử mà xem, sẽ thấy hiệu-nghiệm là thường. Hỏi thuốc quản Abyssinie Exibard (CIGARETTES d'ABYSSINIE EXIBARD cũng hiệu-nghiệm lắm.

Trên cái bằng quản chung quanh hộp thuốc có in dấu-hiệu sau này mới là thực hiệu:



Có bán tại: H. FERRÉ & Cie, 28, Rue Richelieu, Paris.

Gởi bán tại: BLANC, Hanoi / MONTÈS, Hanoi

DELEULE & DETOUILLON

76, Phố hàng Trống, Hanoi

Quí-khách nên mua những xe đạp thường dùng mà giá lại rẻ không đâu bằng

XE-ĐẠP TERROT:

Thượng hảo hạng	62 $ 00
Hạng đi đường xa B	52 . 00
Hạng đi đường xa A	50 . 00

XE-ĐẠP ALCYON:

Thượng hảo hạng	60 . 00
Hạng đi chơi	52 . 00
Hạng đi đường xa	48 . 00

XE-ĐẠP « DRAGON D'OR » 40 00

3038

Chè mới đã đến

Bản hiệu vừa mới nhận được các thứ chè liên tâm và ô long mới như sau này:

Chè Kim thái liên tâm ô-long
» *Kông-thái* » »
» *Tam-nguyên* » »
Chè nhứt-ý liên-tâm
» *Tam-lai* »
» *Ngũ-phúc* »
» *Long-thái* »
» *Kim-mậu* »
» *Minh-thái* »
» *Tân-thái* »

Những thứ chè này là rất tốt, cánh nó và nước xanh, mà mầu hương lại dượng. Chỉ có bản-hiệu sang trước hơn cả, mà bán đã được nhiều ngài công-nhận có là một thức chè tốt. Vậy bản-hiệu xin mời các ngài chiếu-cố cho. Bản-hiệu lại làm hân-hạnh lắm.

KIM THÁI *kính cáo*

3 Rue des Cantonnais Hanoi.

3055

Mấy điều khuyên về cách đề-phòng bệnh đau mắt

Quan Bác-Sỹ CASAUX, *Hiện bây giờ làm giám-đốc Nhà thương chữa mắt ở Hanoi, khi có đại hội-đồng bàn về các chứng bệnh xứ nóng tại Saigon năm 1913, đã nói rằng xứ Đông-dương là một xứ nhiều người lòa thứ nhất.*

Quan Bác-Sỹ ấy lại nói rằng phần nhiều những mục-tật ấy cũng chỉ tại các chứng đau mắt thường mà sinh ra, nếu sớm biết chữa thì không đến nỗi nào.

Mà bệnh đau mắt lại là một bệnh người Annam mắc phải không biết bao nhiêu mà kể.

Vì thế cho nên phải tìm phương ngăn-ngừa bệnh ấy, về khi mới đỏ mắt có nhức mắt, đã phải chữa ngay; phải có một thứ thuốc đau mắt rất kiến hiệu là vì lẽ ấy.

Bản-hiệu đã đến tận quan danh sư, mới nói đến trên kia xin một cái đơn để chế ra một vị thuốc đã rẻ tiền mà lại kiến hiệu mà tra vào mắt không đau. Thuốc phải theo đơn ấy chính là thuốc.

COLLYRE JAUNE

selon formule du Docteur CASAUX

Bán hàng chỉ CHASSAGNE

Lucien và Lacaze

có bằng hảo-hạng đệ nhất hạng tại Đại-hội-đồng Nông-nghiệp, Mỹ-nghệ, Thương-mại Bắc-kỳ năm 1911

50, Rue Paul-Bert, Hanoi



Khi trong mình có rắn ngứa thì đứng có quào gãy trầy da lấy. Pommade Cadum thoa thì hết tuyệt.

Lỗ gửi bài đăng báo. — Vì có nhiều ông gửi bài đăng báo vẫn không theo cái lệ cần nhà báo và lệ của sở Bưu-điện, cho nên bản báo tưởng nên nhắc lại mấy điều sau này:

Các bài viết để đăng báo bao giờ cũng nên viết rõ ràng và viết một mặt giấy, nếu viết hai mặt thì làm mất thời giờ cho người sắp chữ lắm.

Các giấy chữ viết phải dán tem cho đủ, cứ 1 đến 20 *grammes* là phải dán *timbre* 5 xu, bất cứ là bỏ ngỏ hay dán kín, hay cuộn *bande*; từ 20 *grammes* trở lên đến 50 *grammes* thì phải dán thêm *timbre* 5 xu nữa là 10 xu.

Những thư dán không đủ timbre phải phạt gấp đôi thì bản báo không nhận. Vậy xin các ngài nhớ cho.

Hoa Bào Trước Gió

(NẠN-TRUNG TỈNH NỮ-LANG)

(Nghĩa-hiệp tiểu-thuyết)

Sách dày non 300 trang. Giá bán 0 $ 65. Cước phí 0 $ 20. Mua buôn trừ 15 phần. Thư và Mandat xin gởi cho:

M. BÙI-XUÂN-HỌC

Trung-Bắc Tân-Văn, Hanoi.

5.556

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Việc buôn súng lậu ở tàu « Commandant Mayes. — Việc buôn súng súng lục ở tàu *Commandant Mayes* mà bản báo đã nói trước thì nay tòa đợi thẩm đã xét xong rồi, quí-n tàu lý đã chịu thú rằng các súng lục bắt được ấy là súng mua chịu tại Aster-s của người bà-i-wong thực và khi đưa cho tàu mình làm, kể cả tiền đạn giá mỗi khẩu là 85 *francs*

Bệnh dịch tả ở Haiphong. — Số người mắc bệnh dịch tả đã lên đến hôm nay là mười người rồi. Sáng hôm qua một người bồi giặt của một người Tây mắc bệnh ấy đã phải khiêng ngay vào nhà thương lấy bằng xe ô-tô-vận tải của thành phố mới tiện.

SƠN TÂY

Cháy to. — Buổi trưa hôm 24 mai 1926 tại huyện Thạch-thất phát hỏa rất to, đến nỗi đứng cách mười mấy kilomètres mà giữa ban ngày năng chang chang còn trông thấy ngọn lửa. Việc cháy tày đình đến chảy gần hết cả phố huyện và trong chốc lát cũng cháy mất cả. Họ lại đến riêng về phần quan nguyên, các đồ đạc quần áo cũng không chạy được một tý gì. Việc cháy này tổn hại nhiều lắm, song may không hại đến nhân mạng. Chưa rõ vụ cháy này phát ra từ đâu, chỉ biết rằng trời nắng quá và giữa hôm ấy gió tây lại to quá, chung quanh đấy lại là ao cỏ, nên việc chữa cũng khí khó, sở đành bỏ cho cháy lấy người đã là may lắm rồi.

HỌC-CHÍNH

Hội-đồng duyệt sách đã cho dùng trong các trường quyển *L'Ecolier Annamite* và quyển *200 Bài Tính Đố*. Vụ phần thưởng năm nay các trường ở Đông-Pháp có mua hai quyển đó cả, vậy các hàng sách các nơi nên trù-ý.

Mua ít nhiều đều có trừ hoa-hồng cao cả.

Các trường mua từ 15 quyển không mất cước.

Thơ gửi cho M. Phạm-Tá, Ecole d'Application Hanoi. 5.689

KÝ TÊN KHÔNG RÕ

Bạn-quán xin cảo ngài mua báo khi có việc gì viết thư đến hỏi bản-quán, thì cho biết cái tên họ và tỉ giấy gửi báo, hoặc là gửi cho bản-quán cái giấy quán ký, để cho người làm đã tiện. Kẻo các ngài thường hay ký tên vẫn tắt, hoặc thần quá, không sao đọc được, thành ra nhiều khi bản-quán không biết ai mà trả lời.

Furan **HIỂM CÓ! HIỂM CÓ!** Pervenche

Ở Đông-dương không có bao giờ

Bán chiếu hàng từ nay đến 8 Juin

Giá bán hạ hơn ở bên Pháp, các ngài nên nhân cái dịp hiếm có này mà mua một cái xe đạp tốt nhất hạng đáng giá 50 p. 00 mà chỉ bán có một nửa tiền mà thôi, cốt để cho cái hiệu xe ấy được thông dụng ở Đông-dương.

Các ngài đừng mua xe đạp hàu ha giá nữa vì « SƯƠNG FURAN » hễn các ngài một giá hạ hơn để các ngài mua một cái xe đạp tốt nhất hạng hiệu « PERVENCHE » là một hiệu có tiếng nhất ở bên Pháp và cả thế-giới nữa.

« SƯƠNG FURAN » xin bán hạ giá trong mấy ngày các thứ xe đạp hiệu « PERVENCHE » cốt để cho người Đông-dương cũng biết hiệu « PERVENCHE » và « FURAN » là những hiệu tốt nhất ở Hoàn-cầu.

Xe đạp hiệu « PERVENCHE » giá thường bán là 50 p. 00 nay bán buôn mà không có đồ phụ thuộc là 28 p. 00; bán lẻ 28 p. 60.

Cả cái trần bùn và máy hãm. . . . . Bán buôn 27 p. 00; bán lẻ 29 p. 70.

Cả trần bùn và hai máy hãm rất lịch sự. . . . . » 28 p. 07; » 30 p. 80.

Đã các đồ phụ thuộc. . . . . » 29 p 00; » 31 p. 90.

Cả đồ phụ thuộc một carter và một đèn. . . . . » 30 p. 00; » 33 p. 00.

Đủ các đồ phụ thuộc 2 máy hãm, cả bao xích, một cái đèn đất hiệu « Vits ». . . . . » 31 p. 00; » 34 p. 00.

Nếu mua nhiều lại tính giá riêng.

Bản-hiệu lại có các xe tay nhà, các đồ phụ thuộc xe tay. Xin cứ hỏi tại nhà chụp Dehoille đại-lý hiệu xe này ở số 57 và 59 đường Quan-thánh Hanoi.

Giấy nói số 520. 3.057

VIỆC KINH-ĐÔ

Bất đắc kỳ-tử. — Ở lỗi chợ D'Hông có một cô hàng bán xưa nay vẫn là người lương thiện, lại có nghề nghiệp bán buôn làm ăn cũng phong lưu, cô thật cũng là một người giỏi mà cũng khôn ngoan, song chỉ có một điều là cô có cái tánh ghen lắm thường thật là tánh ghen siêu đời có xiết: nghĩa là mỗi khi giận hơn về rồ ghen tuông thì chỉ uống thuốc độc mà tự tử, đã hai ba lần cứu được, có ngờ đâu lần cuối cùng là lần mới, vừa đây cũng vì nỗi ghen tuông cô uống thuốc phiện lại nhảy xuống sông, vậy thì cũng thế nào mà ai cứu được nữa.

Ôi ghen tuông như thế cũng là đời nhà ghen.

Mua một cái giường bệnh lao. — Hai vợ chồng ông phán kia ở vào lối xóm dốc, vừa rồi mua được một cái giường, giá đáng vài chục bạc song mua chỉ có 6, 7 đồng thôi.

Dùng cái giường ấy về sau thì ông phán mắc phải bệnh ho và đau đớn luôn. Nay mới nghiệm ra biết được cái giường ấy là nguyên của một người bệnh lao nằm mà lại đi chết rồi!

Nguy hiểm thay, biết được tin ấy ông lại ba cha đem cái giường đốt tiêu cháy tiệt, song lại có kẻ nói rằng người nhà ông tiếc cần nên chẳng vâng lời ông lại đem đi bán cái giường ấy cho kẻ khác có ba bốn đồng thôi. Ai ăng biết ai mua cái giường ấy sẽ lại mang một bệnh lao nữa.

Tục ngữ có câu rằng: của rẻ là của ôi, nếu ai mua những đồ cũ như vậy thì phải nên biết cho đích xác cái lai lịch của nó đã mới khỏi lỗi lầm vì lầm khi thấy của rẻ mà mua tham mà hóa nên mang hại — Điều ấy là một điều hằng ngày thường có phải nên giới ý lắm thay.

Chó dại. — Tại làng Nguyệt-biều người ta thấy một con chó dại sụt đuôi hằng ngày chạy rong sủng đường cắn phá thiên hạ lắm nơi khốn khổ, vừa rồi nó mới cắn một đứa trẻ con chân trần bị thương nặng phải đem vào nhà thương, con chó ấy hiện nay đang tìm mà giết chưa được ai đi đến đó phải nên cẩn phòng, vì độ này mùa nắng nóng là mùa lắm chó dại.

Vì năm đồng bạc. — Một cậu bé con đi học về, trông thấy từ bạc giấy năm đồng trôi trên mặt nước nhảy xuống sông lượm lấy chạy đi theo cậu một đứa bé con trông thấy đòi chia hai. Cậu bé con không chịu chỉ cho một đồng tiền kia rồi không ngờ đi theo đến nhà mà đòi cho hai cho được.

Ông chủ nhà vốn là người lương-thiện có ý tham của hoạnh tài, lấy năm đồng bạc đã đe bảo rằng đã của người nào mất đến xin sẽ cho. Quả nhiên một hồi có người chạy đến bảo rằng nó là một đứa ở với ông kia sai cầm bạc đi mua hàng rủi bị vỡ ý rơi mất ông chủ nhà chẳng tin bảo rằng phải có tử tích của ai ấy viết đến đây mới đưa bạc lại cho chứ không đưa toàm. Thằng ấy bất thất thố lui về, một hồi nữa lại có mụ già bán cải rau ở dưới đò chạy chứng có thì ông cho lại số bạc ấy song tiếng kia chửa không được phần nữa nổ quyết đành lại bảo rằng của ấy phải chia hai vì thế mà hai bên tranh cạnh nhau xin ấn nhau rồi rốt nên đành lệu nhau làm cho một xóm đến (Pửa-rau) nào độ ngã cả mặt buổi trưa chẳng yên thật là một sự nên quá chăng vậy!

Nhảy xuống sông mà tự-tử. — Ngày 20 mai vừa rồi, tại trên cầu Giấy viên (cầu xe lửa) Huế Quảng-trị vào khoảng 5 giờ rưỡi chiều người ta thấy một người con gái chừng 17 tuổi đứng trên cầu mà kẻ cứu cũng sớm chạy lại xem thì mới biết ở dưới cầu có một người nhảy xuống mà tự-tử; công bỗn lão bây giờ lưới chài chẳng có ai, ghe thuyền xuôi ngược tay có nhưng mà còn xa quá không ai chạy lại cứu vớt được duy chỉ một mình người con gái ấy đứng trên cầu thất thế không biết làm sao được, những nhạo la rồi lại, tử trong bờ ra đến gần cầu thì xa quá, chạy đến nơi thì người ở dưới nước đã biết bơi rồi.

Khi ấy phải bắt người con gái ấy lại hỏi cớ sự thì mới biết rằng người ấy là con nuôi đi tìm một người con gái của nhà chủ nhà ở trong thành bỗ nhà đi đã ba ngày nay tìm được đem về nhà đi ngang cầu ấy thì người kia nhảy xuống. Khi đã biết rõ công chuyện lặng tìm người cuối cùng khắp cùng mà chẳng có, cách ngày mai mới tìm được quan đến khám rồi cho mai táng. Sự thiệt bạc bẽo nghe đâu duyên bởi vì tình, lại nghe hồi có bọc, kiếp làm thân chịu sanh tử một sanh tâm!

NHÀ BÀI-CHƯƠNG

VỪA LÀ HIỆU BÁO CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc:

ABLENNOL

Là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.

Chế toàn bằng chất: Santalol
chất: Salol
và chất: Urotropine

Giá 1 $ 80 một hộp

VIENT DE PARAITRE!!!

Le Certificat d'Études

primaires franco-indigènes

Manuel de préparation

SIMPLE — COMPLET — PRATIQUE

PAR

NGUYỄN-VĂN-THƯỜNG et NGUYỄN-HOÀI-ĐÌNH

(Prix 1 $ 20; par la poste 0 $ 22 en sus)

En vente dans les principales librairies et chez M. ĐÌNH, Ecole de Yên-thành, Hanoi.

5684

Hiệu kim-hoàn

HOÀNG-QUANG-THIỆN

Bijoutier

CERTIFICAT D'ART DÉCORATIF

Hanoi, 91, Rue des Changeurs, Hanoi

Nhà làm đồ vàng bạc ở giữa phố hàng Bạc, chủ-hiệu có bằng tốt-nghiệp về nghề chạm chữ tại trường Công-nghệ Hanoi. Kén toàn những thợ rất khéo, làm cẩn thận, vàng đúng tuổi. Các ngài chiếu cố lại sẽ làm sửa, xin chắc được vừa ý, không phải lo ngại điều gì.

3032

Dépuratif Ribal

Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.

Giá tiền: **1 $ 30**

Pommade Ribal

Làm cho đỡ đau, trừ trùng độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.

Giá tiền: **0 $ 50**

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ

L. BLANC

31, phố Paul-Bert, Hanoi

3033

SÁCH MỚI XUẤT BẢN

LA COMPOSITION FRANÇAISE

aux examens franco-annamites

của M. L. HOULLIER

Giáo-sư trường Bảo-hộ soạn riêng cho học-trò Việt-Nam

Bán tại nhà in bản-quán

Giá mỗi quyển. . . . 0 $ 30

Tiền cước mỗi quyển . 0 , 12

Ai ở xa xin viết thư về cho

ông BÙI XUÂN-THÀNH

61 — 63, Rue du Coton — Hanoi

Rượu bổ-đào:

TONIQUE TONKINOIS

Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG



Theo bình tự-nhiên in ra đây, chứ không như có mấy thứ thuốc vẽ những hình lạ, làm trò-cười cho trẻ-con và trị không thì không ai có thể tin được!

Xin xem-xét và so-sánh cho kĩ kẻo nhầm nghe!!!

Ở Ngày mùng 7 tháng năm, năm-hiệu Khải-định thứ ba, tôi Hội-các phụng lời chỉ phê rằng:

Chiếu nay đơi được phòng của MONTÈS qui-tâu, có chỉ nên một thứ rượu bổ để tăng sự ăn ngủ đặng qua rất hay, đáng nên gia thưởng, trước lạo phê thị gởi cho qui được phòng chỉ-ông để tỏ thành-giá.

Khâm thử.



Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! *Giá bán rất rẻ: 2 $ 25 một chai lớn; từ sáu chai giờ lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò-chơi cho trẻ-con, lại kê những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy, giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS

54, Phố Tràng-tiền. 54

HANOI

Xin xem kỹ các cáo-bạch của bản-hiệu ở trang thứ tư tờ báo này.



Agents généraux en Indochine: SOMMERER, DUTOUQUET, CARMOUSSE & Cie

Thế nào là bệnh trĩ?

Bệnh trĩ là mọc mụn trong đại chảng mà sinh ra, nên đã mắc bệnh thì đại tiện đau sốt mệt nhọc, sau khi đại tiện lại thấy ra huyết, thường gọi là lòi rom. Ngài nào có bệnh này nên kíp chữa, để lâu có thể ăn thủng đại chảng.

Vậy xin Liệt quí lưu tâm giới thiệu cho vạn lạ.

TRƯƠNG-QUẾ-LÂM
Trĩ KHOA Y-SINH
26, Phố hàng Đường, Hanoi
3053

TAM-TINH-Y-QUÁN

Phố hàng Ghế-gụ, số 16, Nam-định

Kiến-Trung tinh bổ thầy thuốc xem mạch, biết thực hư nên chữa, trị bệnh bách-bản-cấp bản-cứu, hoàn tán cao đơn chế luyện cực tinh tế, chữa đủ các bệnh mới lâu đã nguy đã trọng, số công phạm con chẳng công được bởi sinh khởi tử, người giàu có lấy phải giá, người nghèo công qua không tiền xin thuốc cũng cho, chữa các cảm nhau sau này: đàn ông mộng tinh, gi tinh, hoạt tinh, thận tinh dương suy không đủ, đàn bà kinh nguyệt không đều, huyết ít, huyết đen, huyết nót, huyết tích, chỉ kỳ sinh bách chứ, hàn sản hoặc kinh thấy già tiêu mãi sinh ra trên chứng không đủ kể có đủ thứng nuôi, các chứng đi ra bụng đau tức bình mãn, ho lao, hen, đàm suyễn, thổ huyết, khạc huyết, nục huyết, ho huyết, tỉ huyết, nôn nục huyết, phong thấp sổ chứng bất tạp sổ bọ, phù thũng, gia mỗi hộp hay là chai 1 đồng.

Sau mất có lông cảm hay sa lông mi bẩn khiến cho cảm nên giờ thì khỏi mà mất không có sẹo, giá mỗi 1 đồng. Trẻ con cam kinh đàm suyễn là mỗi chai 5 hào

Lâu ra giang mai vẩn-hữu-cứu khỏi và gốc, nọc ở-ông tẩn tiêu lại sinh dục như thường mỗi chai 1 đồng, thay 5 hào. Cao ba long thực tối mỗi long 5 hào. Thuốc bổ nào nhưng sang bổ hoàn gia trẻ trai già đều dùng được cả mỗi hộp 1 đồng.

Thuốc cai 5 ngày ngài nào ăn nàng đã lâu nông phải không vật gì đi làm được, hàng nhất 3 đồng 1 chai, hạng 2 đồng, chai con 5 hào, qui khách ở xa viết thư về xỉ bệnh bẩm kiêu gửi thuốc tới nay gửi cảnh lĩnh bảo giao ngân, ngài gửi mandat thuyen, xin đề nhờ nhà thuốc M. THÁI-BÁC-SƠN ở DAM TINH-Y-QUÁN ở Nam-định.
3009

NHÀ BÁ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÁO-CHẾ MONTES
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh bủng, huyết kém, mắt là con gái những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc:

Peptonate de fer MONTES

Trước mỗi bữa cơm chính uống mấy dọt.

Giá tiền 0$90
3001

LỢI-THÁI

BẢN ĐỒ VÀNG BẠC
108-110, Phố hàng Bạc, Hanoi

Quí-khách muốn sắm đồ mạ-vàng và nữ-trang, xin mời lại hiệu LỢI-THÁI, 108-110 đầu phố hàng Bạc, bản-hiệu chuyên nghề đã lâu năm, buôn bán thực thà nên được nhiều quí-khách gần xa chiếu-cố.

Thường thường nắm giữ hàng tốt bán khắp các tỉnh trong ba kỳ và xứ Laos.
3017



Nhà Ba-chuông

TỨC LÀ HIỆU
BÁO-CHẾ MONTÉS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Thay huyết sửa. Trị bệnh mất máu, khi huyết suy yếu, thần thể mỏi mệt gầy còm, hay ra kém huyết sinh ra rét phát, làm cho hay ho nội.

ÁY LÀ:
THUỐC NƯỚC BỔ HUYẾT
MÁU BỔ 1$40
3001

RHOMNOL

Của các nhà Laboratoire Leprince, là một thứ thuốc bổ rất mạnh, cho những người vì lao-động quá mà sụp-nhược, và những người nhọc-mệt trí-não, có thần-kinh, rất linh nghiệm.

Thuốc viên: Mỗi ngày 4 hay 6 viên.

Tại tất cả các nhà Bào-chế và Bào-kỹ đều có bán.
3053

Các ngài chớ nên quên rằng mùa đông năm ngoái thuốc ho

Sirop Nofal

đã chữa khỏi biết bao nhiêu người về các bệnh như là:

Cảm, đau cuống phổi, ho gió, ho rát cổ, vân vân...

Thứ thuốc này hay, nên bán mạnh lắm.

Chai lớn giá 0$90

Bán tại hiệu Bào-chế
CHASSAGNE
Số nhà 59 phố Tràng tiền
HANOI
3023

Hiệu bào-chế PHÀM,

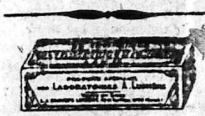
Thứ chè tốt thời quanh năm uống lúc nào cũng thơm ngon.

Thường lắm hạng chè chỉ vào độ đầu xuân thì uống được, ít lâu thì nhạt nhẽo. Đấy là hạng chè già lá cho nên gìn giữ đến thế nào cũng không tránh khỏi được sự biến-động.

NHƯ,

Muốn được hạng chè chính hiệu NINH-THÁI thời quanh năm lúc nào cũng ngon thơm. Vậy qui-khách muốn tránh sự biến-động ấy xin cứ việc tiếp cứ bộ chiếu cố cho bản-hiệu tại Hà nội, Haiphong và Nam-định.

NINH-THÁI-HIỆU
số 10, phố hàng Ngang, Hanoi
số 113, phố Khách, Haiphong
số 78, phố hàng Trống, Nam-định
Kính-cáo
3025



Thuốc chữa bệnh sốt rét rừng rất thần hiệu. Chỉ uống một lọ cũng đủ khỏi bệnh.

Ở các hàng bào-chế Đông-pháp có bán cả.
3050

Nếu ai mắc phải bệnh chóng mặt, đau đầu, giang-mai, đã lâu hay mới, đã nhiều thuốc mà không khỏi, không nên tiếc tiền lại không nỡ bỏ đi, không tốn tiền lại không nỡ về đường giao dịch, nên tập tọng dùng thuốc của hiệu Ư-NGỌC-LIÊN, n° 46, Rue Principale à Bac-ninh, vì hiệu này là một nhà chuyên trị bằng thuốc bệnh tinh đã có tiếng không ngày nào là không tiếp được giấy ngợi khen và mình tạ ở nhiều nơi gửi lại.

Ở Hà-nội có gửi bộ Kim đức gia truyền, phố hàng Bè và ở Nam hiệu Phương nguyên phố Paul-Bert làm đại-lý bán cả.
3022

THEPARSOL

Thuốc này các thầy-thuốc đều dùng. Ở các nhà thương Đông-dương đã thí nghiệm. Là một thứ thuốc tốt, rất công hiệu, đã thay thuốc tiêm (914).

Để trị bệnh-lị.
Bệnh giang-mai.
Bệnh sốt-rét ngã-nước.
Ống lớn 20 viên. Ống nhỏ 15 viên.
Ở các nhà Bào-chế có sách dặn bảo cụ việc về cách dùng.
3051

祥和裕 YU-WO-TSEONG

VENTE EN GROS
62, Rue des Cantonnais, 62
Hanoi (Tonkin)
TÉLÉPHONE N° 266

Bản-hiệu có bán buôn các thứ vải nhiễu, hàng tơn nhuộm lắm, hàng thật tốt, giá thật rẻ.
Có sẵn có hàng to Bắc-kỳ như the, nuyên, lĩnh, lọc, hàng, quế, sắc [illegible] hàng Saigon như lĩnh, the, nhiễu vân.
Hay mới có đủ các mốt, lông thêm, mượt đen có ở mãn rộng khổ. Những hàng này bản buôn rang ít, chỉ không bán lẻ xin không có mẫu gửi đi các tỉnh, xin hàng cứ nguyên không thể đổi được.
Qui-khách ở gần xa đến mua hàng có mẫu gửi đi các tỉnh, xin hàng cứ nguyên không thể đổi được.
Kính-bạch
YU-WO-TSEONG
3015

NHÀ BÁ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÁO-CHẾ MONTÉS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh ghip.

Mắc bệnh ghip, thường sốt ho, nhức đầu, đau ở khớp xương.

Muốn trị bệnh ghip, chỉ có một thứ thuốc, là:

Cachets du Docteur Rascol

0$60 một ống sáu cachets
3001

Nhà Bán-đồ « TÂM TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

MỚI XUẤT BẢN:

SƠ-HỌC ĐỊA-DƯ

Đông-Pháp — Bắc-kỳ
Trung-kỳ — Nam-kỳ

Dùng trong các lớp Sơ-đẳng các trường Pháp-Việt và nhất là cho học-trò đi thi bằng Sơ đẳng yếu-lược

PHẠM-HUY-LỤC Soạn

Có địa-đồ Đông-pháp toàn-thể và địa-đồ riêng từng xứ

Giá bán: 0$50 — Tiền cước: 0$20

Bán tại bản-quán và các hàng sách

COLLYRE JAUNE

SELON LA FORMULE DU
DOCTEUR CASAUX
DIRECTEUR DE L'INSTITUT OPHTALMOLOGIQUE
PROFESSEUR A L'ÉCOLE DE MÉDECINE DE L'INDOCHINE

THUỐC CHỮA MẮT CỦA QUAN Y KHOA BÁC-SĨ CASAUX

Giám-đốc nhà thương chữa mắt hàng Gà, Hanoi, đã kinh-nghiệm mà chế ra để chữa cho người Annam.

Kiến-hiệu lạ thường — Không sót
Để lâu không hỏng — Rẻ tiền

Giá một lọ có cả ống nhỏ rọt . . . . . 0$90

BỘC QUYỀN BÁN TẠI:
PHARMACIE CHASSAGNE
59, Rue Paul-Bert, Hanoi
3002

Dù các ngài đau dạ dày đến thế nào mặc lòng, hễ dùng:

Thuốc bột Saint André

thì sẽ thấy kiến hiệu tức thì.

Các sự đau đớn đó tiêu tán đi, các ngài lại được khỏe mạnh như thường

Thuốc bột Saint André

lại chữa các bệnh như là:

Đau tỳ vị, bệnh đầy, bệnh ợ chua, vân vân...

Giá bán: 0$85 một lọ

Hỏi tại hiệu Bào-chế
CHASSAGNE
59, Rue Paul Bert, Hanoi
3002

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÁO-CHẾ MONTÉS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Bệnh đi rễ, xưng dạ dày, đau dạ dày, ăn không ngon, ngủ không giấc, khó tiêu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc:

Elixir Tridigestif

có các chất Pancréatine, Diastase và Pepsine.

Giá mỗi chai: 1$40

Có bán tại: Nhà Ba chuông, Hanoi
3001

NHỮNG VẾT XẤU Ở NGOÀI DA



cũng là diện mạo già đi, là bởi các chất dựng nên da khô đi.

THỨ CRÈME SIMON

CRÈME SIMON

PARIS



giữ cho da mềm mại giữ cho người trẻ và đẹp luôn. Trừ được hắn nắng, bệnh cảm thử, và các vết sấu bọ đốt, vân vân.

Phấn và xà-phòng Simon

3045 b

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

PHỐ PAUL-BERT. — HANOI

Một vài khoản tại gian hàng bán đồ sành

Đĩa rẹt bằng sành trắng,	22 c/m.	2 fr 00
Đĩa trũng bằng sành trắng,	22 c/m.	2 fr. 00
Bát có chân bằng sành trắng,	10 c/m.	2 fr. 00
Đĩa tròn rẹt bằng sành trắng,	26 c/m.	4 fr 00
Đĩa tròn trũng bằng sành trắng,	27 c/m.	6 fr. 00
Đĩa tròn bằng sành trắng,	34 c/m.	8 fr 00
Đĩa rẹt bằng sành có vẽ,	22 c/m.	3 fr 00
Đĩa trũng bằng sành có vẽ,	22 c/m.	3 fr 60
Bát có chân bằng sành vẽ		2 fr. 50
Bát đĩa dọn đồ ăn, và đồ dét-xê, 44 cái bằng xành có vẽ.	Một bộ:	235 fr. 00

3005

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kê-nghiệp

Lập tự năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-tăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

Giấy nói số 89

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ MUA:

KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm và dân bà ở cữ . . . . . Một lítre: 2$40*
Trước khi ăn cơm uống một cốc con.

ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước. Một chai: 1,25*

GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt. Một chai: 1,25*
Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghip và các bệnh đau phải rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.

SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm . . . . . Một chai: 1,25*

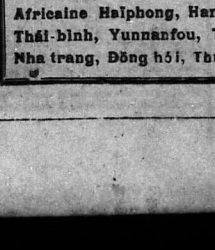
GOUTTES NOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều. . . . . Một chai: 0,80*

Hễ ở xa có cần hỏi gì cứ viết thư về, bản-hiệu xin trả lời ngay
Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu.
3010

ĐÈN MĂNG-SÔNG

(LAMPE COLEMAN)

SÁNG NHƯ SAO BĂNG!



Rất tiện cho các nhà sang-trọng và các khách-sạn ở khắp các nơi không có đèn điện

Cách dùng rất giản-dị! Thắp không tốn!

Bán tại: L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haïphong, Hanoi, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha trang, Đông hới, Thu-xã, Saigon, Pnom-Penh

Imprimerie du Trang-Tien-Vien